

Số: 6907/TB-HĐTDVC

Quận 12, ngày 03 tháng 10 năm 2022

THÔNG BÁO

Danh sách thí sinh đủ điều kiện, không đủ điều kiện dự tuyển và triệu tập thí sinh đủ điều kiện tham dự xét tuyển vòng 2 kỳ tuyển dụng viên chức ngành Giáo dục và Đào tạo năm 2022

Căn cứ Nghị định số 115/2020/NĐ-CP ngày 25 tháng 9 năm 2020 của Chính phủ quy định về tuyển dụng, sử dụng và quản lý viên chức;

Căn cứ Thông tư số 06/2020/TT-BNV ngày 02 tháng 12 năm 2020 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ ban hành Quy chế tổ chức thi tuyển, xét tuyển công chức, viên chức, thi nâng ngạch công chức, thi hoặc xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp viên chức; Nội dung thi tuyển, xét tuyển công chức, viên chức, thi nâng ngạch công chức, thi hoặc xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp viên chức;

Căn cứ Quyết định số 4552/QĐ-UBND ngày 15 tháng 8 năm 2022 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân Quận 12 về ban hành Kế hoạch tổ chức tuyển dụng viên chức ngành Giáo dục và Đào tạo năm 2022;

Căn cứ Quyết định số 7821/QĐ-UBND ngày 31 tháng 8 năm 2022 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân Quận 12 về thành lập Hội đồng tuyển dụng viên chức kỳ tuyển dụng viên chức ngành Giáo dục và Đào tạo năm 2022 (viết tắt là Hội đồng tuyển dụng viên chức năm 2022);

Hội đồng tuyển dụng viên chức năm 2022 thông báo các nội dung như sau:

1. Danh sách các thí sinh đủ điều kiện, không đủ điều kiện dự tuyển vòng 2 kỳ tuyển dụng viên chức ngành Giáo dục và Đào tạo năm 2022 (theo Danh sách đính kèm).

Thí sinh có thể tiếp tục truy cập trang thông tin điện tử của Ủy ban nhân dân Quận 12 tại địa chỉ: <http://www.quan12.hochiminhcity.gov.vn> hoặc Phòng Giáo dục và Đào tạo tại địa chỉ: <http://www.pgddquan12.hcm.edu.vn> để theo dõi.

2. Triệu tập thí sinh đủ điều kiện vòng 1 sẽ được tiếp tục tham gia dự tuyển vòng 2, cụ thể:

a) *Phổ biến nội quy xét tuyển:*

- Vào lúc 09 giờ, ngày 17 tháng 10 năm 2022: Các thí sinh đăng ký dự tuyển vào các trường mầm non, tiểu học và trường chuyên biệt.

- Vào lúc 10 giờ, ngày 17 tháng 10 năm 2022: Các thí sinh đăng ký dự tuyển vào các trường trung học cơ sở và Trung tâm Giáo dục nghề nghiệp - Giáo dục thường xuyên.

- Địa điểm phổ biến nội quy xét tuyển: Phòng Giáo dục và Đào tạo Quận 12, số 173/4H đường Nguyễn Thị Đặng, Khu phố 1, phường Hiệp Thành, Quận 12, Thành phố Hồ Chí Minh.

b) Tổ chức xét tuyển (thực hành):

- Thời gian xét tuyển: Từ ngày 19 tháng 10 năm 2022 đến ngày 20 tháng 10 năm 2022 (theo Phụ lục chi tiết đính kèm).

+ Buổi sáng bắt đầu từ lúc 07 giờ.

+ Buổi chiều bắt đầu từ lúc 13 giờ 30 phút.

- Địa điểm xét tuyển: Trường Trung học cơ sở Nguyễn Chí Thanh, địa chỉ số 19 đường HT11, Khu phố 3, phường Hiệp Thành, Quận 12, Thành phố Hồ Chí Minh.

- Thí sinh phải có mặt tại địa điểm xét tuyển trước giờ xét tuyển 30 phút để xem phòng xét tuyển và danh sách dự xét tuyển.

Hội đồng tuyển dụng viên chức năm 2022 thông báo để các thí sinh biết và thực hiện. /.

Nơi nhận:

- UBND quận (để báo cáo);
- Ủy viên Hội đồng tuyển dụng;
- Ban Giám sát;
- Phòng Nội vụ;
- Phòng Giáo dục và Đào tạo;
- Trung tâm GDNN - GDTX;
- Các đơn vị có thí sinh dự xét tuyển;
- Trang thông tin điện tử Quận 12;
- Lưu: VT, HĐTDVC.Hi.

**TM. HỘI ĐỒNG TUYỂN DỤNG
CHỦ TỊCH**



**PHÓ CHỦ TỊCH
ỦY BAN NHÂN DÂN QUẬN 12
Võ Thị Chính**

ỦY BAN NHÂN DÂN QUẬN 12
HỘI ĐỒNG TUYỂN DỤNG VIÊN CHỨC
NGÀNH GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO

NĂM 2022

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

LỊCH XÉT TUYỂN VÒNG 2

Kỳ tuyển dụng viên chức ngành Giáo dục và Đào tạo năm 2022

(Ban hành kèm theo Thông báo số 6907/TB-HĐTDVC ngày 03 tháng 10 năm 2022
của Hội đồng tuyển dụng viên chức ngành Giáo dục và Đào tạo năm 2022)

Stt	Thời gian xét tuyển	Phòng xét tuyển	Số thí sinh	Thí sinh dự tuyển vào các trường
TỔNG CỘNG			252	
1	Buổi sáng Lúc 07 giờ Ngày 19 tháng 10 năm 2022	Phòng số 01	20	Các trường mầm non: Bé Ngoan, Bông Sen, Hoa Đào, Hoa Đỗ Quyên, Hoa Phong Lan, Họa Mĩ 2, Hồng Yến, Mai Vàng.
2		Phòng số 02	29	Các trường tiểu học: Hà Huy Giáp, Hồ Văn Thanh, Kim Đồng, Lê Văn Thọ, Lý Tự Trọng, Nguyễn Du.
3		Phòng số 03	29	Các trường tiểu học: Võ Thị Thừa, Võ Văn Tản, Võ Thị Sáu, Nguyễn An Khương.
4		Phòng số 04	28	Các trường trung học cơ sở: Trần Hưng Đạo, Trần Phú.
5	Buổi chiều Lúc 13 giờ 30 phút Ngày 19 tháng 10 năm 2022	Phòng số 01	21	Các trường mầm non: Ngọc Lan, Sơn Ca, Sơn Ca 2, Sơn Ca 3, Sơn Ca 4, Sơn Ca 6, Sơn Ca 7, Sơn Ca 8, Sơn Ca 9, Vàng Anh, 1 Tháng 4.
6		Phòng số 02	28	Các trường tiểu học: Nguyễn Khuyến, Nguyễn Thái Bình, Nguyễn Thị Định, Nguyễn Trãi, Nguyễn Văn Thệ, Phạm Văn Chiêu, Quới Xuân.
7		Phòng số 03	26	Các trường trung học cơ sở: Nguyễn Chí Thanh, Nguyễn Trung Trực, Nguyễn Ảnh Thủ, Tô Ngọc Vân.
8		Phòng số 04	28	Các trường trung học cơ sở: Trần Quang Khải, Nguyễn Huệ, Phan Bội Châu.
9	Buổi sáng Lúc 07 giờ Ngày 20 tháng 10 năm 2022	Phòng số 01	30	Các trường tiểu học: Chuyên biệt Ánh Dương, Trương Định, Trần Văn Ôn, Thuận Kiều, Trần Quang Cơ.
10		Phòng số 02	14	Trung tâm Giáo dục nghề nghiệp - Giáo dục thường xuyên
11		Phòng số 03	30	Các trường trung học cơ sở: Hà Huy Tập, An Phú Đông, Lương Thế Vinh, Nguyễn Hiền.

DANH SÁCH

Thí sinh đủ điều kiện tham gia dự tuyển kỳ xét tuyển viên chức ngành Giáo dục và Đào tạo năm 2022

Stt	Mã số đăng ký	Họ và tên	Ngày sinh		Tên trường đào tạo	Trình độ chuyên môn	Chuyên ngành	Ngoại ngữ	Tin học	Diện ưu tiên	Chứng chỉ khác	Hộ khẩu thường trú	Chỗ ở hiện nay	Chức danh nghề nghiệp đăng ký dự tuyển		Ghi chú
			Nam	Nữ										Đơn vị đăng ký dự tuyển (trường)	Tên chức danh nghề nghiệp	
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16	17
1	Q12_067	Đoàn Thị Thùy Dung		10/05/1996	ĐHSP TP.HCM	Đại học	Giáo dục mầm non		ƯDCNTT cơ bản			86/3 Thanh Tân, xã Bình Thạnh, huyện Thạnh Phú, tỉnh Bến Tre	37/4 TTN11, phường Tân Thới Nhất, Quận 12, TP.HCM	Mầm non 1 Tháng 4	Giáo viên mầm non hạng III	
2	Q12_093	Nguyễn Thị Thanh Thùy		18/05/1992	CĐSP Trung ương TP.HCM	Cao đẳng	Giáo dục mầm non	Tiếng Anh B	B			thôn Cam Vũ 1, xã Cam Thủy, huyện Cam Lộ, tỉnh Quảng Trị	62/1 ấp Đông, xã Thới Tam Thôn, huyện Hóc Môn, TP.HCM	Mầm non 1 Tháng 4	Giáo viên mầm non hạng III	
3	Q12_198	Nguyễn Thị Thi		24/04/1995	ĐH Sài Gòn	Đại học	Giáo dục mầm non					772A/8 Trần Phú, Thành phố Bảo Lộc, tỉnh Lâm Đồng	748/89 Thống Nhất, Phường 15, quận Gò Vấp, TP.HCM	Mầm non 1 Tháng 4	Giáo viên mầm non hạng III	
4	Q12_005	Sỹ Thị Huyền		18/08/1981	TC Quốc tế Sài Gòn	Trung cấp	Văn thư - Lưu trữ	Tiếng Anh A	ƯDCNTT cơ bản			xã Mạn Lạn, huyện Thanh Ba, tỉnh Phú Thọ	Căn 2.18 Cao ốc An Phú Đông, đường Vương Lai, Quận 12, TP.HCM	Mầm non 1 Tháng 4	Văn thư viên trung cấp	
5	Q12_122	Trần Ngọc Giàu		06/09/1997	ĐH Nội vụ Hà Nội	Đại học	Quản trị văn phòng	Tiếng Anh B	ƯDCNTT cơ bản		Công tác văn thư lưu trữ	55/8 đường TL50, phường Thanh Lộc, Quận 12, TP.HCM	55/8 đường TL50, phường Thanh Lộc, Quận 12, TP.HCM	Mầm non 1 Tháng 4	Văn thư viên trung cấp	
6	Q12_066	Nguyễn Thị Diễm Chi		17/03/1996	ĐHSP TP.HCM	Đại học	Giáo dục mầm non	Tiếng Anh B	A			37/4 Khu phố 2, phường Tân Thới Nhất, Quận 12, TP.HCM	37/4 Khu phố 2, phường Tân Thới Nhất, Quận 12, TP.HCM	Mầm non Bé Ngoan	Giáo viên mầm non hạng III	
7	Q12_132	Trần Thị Giang		30/06/1983	ĐH Quy Nhơn	Đại học	Sư phạm mầm non	Tiếng Anh B	B			7/6 Tổng Phước Phổ, phường Ghềnh Ráng, thành phố Quy Nhơn, tỉnh Bình Định	130/7 TTN01, Khu phố 1, phường Tân Thới Nhất, Quận 12, TP.HCM	Mầm non Bé Ngoan	Giáo viên mầm non hạng III	
8	Q12_223	Phạm Bảo Yến		06/07/1998	ĐHSP TP.HCM	Đại học	Giáo dục mầm non					Khóm 1, Hộ Phòng, huyện Giá Rai, tỉnh Bạc Liêu	Chung cư 20 khu phố 3, phường Tân Thới Nhất, Quận 12, TP. HCM	Mầm non Bé Ngoan	Giáo viên mầm non hạng III	
9	Q12_152	Đỗ Hoàng Viên	19/10/1989		ĐH Công nghiệp TP.HCM	Đại học	Tài chính - Ngân hàng	Tiếng Anh C	B			23/6 xã Xuân Thới Sơn, huyện Hóc Môn, TP.HCM	23/6 xã Xuân Thới Sơn, huyện Hóc Môn, TP.HCM	Mầm non Bé Ngoan	Kế toán viên trung cấp	

Stt	Mã số đăng ký	Họ và tên	Ngày sinh		Tên trường đào tạo	Trình độ chuyên môn	Chuyên ngành	Ngoại ngữ	Tin học	Diện ưu tiên	Chứng chỉ khác	Hộ khẩu thường trú	Chỗ ở hiện nay	Chức danh nghề nghiệp đăng ký dự tuyển		Ghi chú
			Nam	Nữ										Đơn vị đăng ký dự tuyển (trường)	Tên chức danh nghề nghiệp	
10	Q12_040	Trần Thị Thanh Thủy		03/05/1983	ĐHSP TP.HCM	Đại học	Giáo dục mầm non	Tiếng Anh B	ƯDCNTT cơ bản		Bồi dưỡng CDNN	234/11/17 Lê Đức Thọ, Phường 6, quận Gò Vấp, TP.HCM	234/11/17 Lê Đức Thọ, Phường 6, quận Gò Vấp, TP.HCM	Mầm non Bông Sen	Giáo viên mầm non hạng III	
11	Q12_085	Nguyễn Thị Bích Trâm		10/11/1991	ĐHSP TP.HCM	Đại học	Giáo dục mầm non					Tổ 6, Lộc Tiến, Thành phố Bảo Lộc, tỉnh Lâm Đồng	2/23/6 TX24, Khu phố 7, phường Thanh Xuân, Quận 12, TP.HCM	Mầm non Bông Sen	Giáo viên mầm non hạng III	
12	Q12_102	Lê Thị Trà Mi		10/10/1993	ĐH Sài Gòn	Đại học	Kế toán	Tiếng Anh A	ƯDCNTT nâng cao			132 Ấp 5, xã Đông Thạnh, huyện Hóc Môn, TP.HCM	133 Ấp 5, xã Đông Thạnh, huyện Hóc Môn, TP.HCM	Mầm non Bông Sen	Kế toán viên trung cấp	
13	Q12_134	Nguyễn Thị Dung		05/04/1993	ĐH Thành Đông	Đại học	Kế toán	Tiếng Anh B	ƯDCNTT cơ bản		Kế toán trưởng	thôn Kim Tân, xã Tân Lộc, huyện Lộc Hà, tỉnh Hà Tĩnh	48/3/13 Khu phố 2, phường Thanh Xuân, Quận 12, TP.HCM	Mầm non Hoa Đào	Kế toán viên trung cấp	
14	Q12_235	Vũ Thị Vân Anh		25/09/1992	ĐH Hòa Bình	Đại học	Kế toán					xóm Giữa, xã Yên Mỹ, huyện Ý Yên, tỉnh Nam Định	Tổ 48, Khu phố 4, phường Thanh Xuân, Quận 12, TP.HCM	Mầm non Hoa Đỗ Quyên	Kế toán viên trung cấp	
15	Q12_197	Cao Phương Dung		02/03/1987	ĐH Quốc tế Hồng Bàng	Đại học	Tài chính - Ngân hàng	Tiếng Anh B	B		Kế toán trưởng	112/4 TCH05, phường Tân Chánh Hiệp, Quận 12, TP.HCM	112/4 TCH05, phường Tân Chánh Hiệp, Quận 12, TP.HCM	Mầm non Hoa Phong Lan	Kế toán viên trung cấp	
16	Q12_217	Nguyễn Thị Quỳnh		14/02/1987	CĐ Kinh tế Đối ngoại	Cao đẳng	Kế toán thương mại		B			361/70/33 Ấp 6, xã Đông Thạnh, huyện Hóc Môn, TP.HCM	361/70/33 Ấp 6, xã Đông Thạnh, huyện Hóc Môn, TP.HCM	Mầm non Hoa Phong Lan	Kế toán viên trung cấp	
17	Q12_180	Phan Nguyễn Hoàng Ngân		26/11/1994	CĐ Công nghệ thông tin TP.HCM	Cao đẳng	Quản trị kinh doanh	Tiếng Anh B	ƯDCNTT cơ bản		Công tác văn thư lưu trữ	61/2 ấp Trung Lân, xã Bà Điểm, huyện Hóc Môn, TP.HCM	B1C Khu phố 3, phường Đồng Hưng Thuận, Quận 12, TP.HCM	Mầm non Hoa Phong Lan	Văn thư viên trung cấp	
18	Q12_101	Trần Thị Tâm		13/10/1988	ĐH Lao động - Xã hội (Cơ sở II)	Cao đẳng	Kế toán	Tiếng Anh B	B	Con thương binh		112/16/22/1 đường Trần Thị Hè, Khu phố 4, phường Hiệp Thành, Quận 12, TP.HCM	112/16/22/1 đường Trần Thị Hè, Khu phố 4, phường Hiệp Thành, Quận 12, TP.HCM	Mầm non Hòa Mi 2	Kế toán viên trung cấp	
19	Q12_017	Nguyễn Thị Thanh Tuyền		07/06/1999	CĐ Vĩnh Long	Cao đẳng	Giáo dục mầm non	Tiếng Anh C	ƯDCNTT cơ bản			18 Trần Phú, Phường 4, thành phố Vĩnh Long, tỉnh Vĩnh Long	70B Khu phố 7, phường Thanh Xuân, Quận 12, TP.HCM	Mầm non Hồng Yến	Giáo viên mầm non hạng III	
20	Q12_039	Nguyễn Thị Thảo Nguyên		24/10/1997	ĐHSP TP.HCM	Đại học	Giáo dục mầm non	Tiếng Anh A	ƯDCNTT cơ bản			32/8e ấp Trung Đông, xã Thới Tam Thôn, huyện Hóc Môn, TP.HCM	32/8e ấp Trung Đông, xã Thới Tam Thôn, huyện Hóc Môn, TP.HCM	Mầm non Mai Vàng	Giáo viên mầm non hạng III	
21	Q12_092	Đặng Thị Nguyệt		05/06/1991	ĐH Hà Tĩnh	Đại học	Giáo dục mầm non	Toeic 490	ƯDCNTT cơ bản		Bồi dưỡng CDNN	Xóm 10, xã Phúc Đồng, huyện Hương Khê, tỉnh Hà Tĩnh	Khu phố Đông Ba, phường Bình Hòa, Thành phố Thuận An, tỉnh Bình Dương	Mầm non Mai Vàng	Giáo viên mầm non hạng III	
22	Q12_155	Hoàng Thị Liêm		08/04/1991	ĐH Hà Tĩnh	Đại học	Giáo dục mầm non	Toeic	B		Bồi dưỡng CDNN	Xóm 5, xã Hòa Hải, huyện Hương Khê, tỉnh Hà Tĩnh	131 Khu phố 3A, phường Thanh Lộc, Quận 12, TP.HCM	Mầm non Mai Vàng	Giáo viên mầm non hạng III	

Stt	Mã số đăng ký	Họ và tên	Ngày sinh		Tên trường đào tạo	Trình độ chuyên môn	Chuyên ngành	Ngoại ngữ	Tin học	Diện ưu tiên	Chứng chỉ khác	Hộ khẩu thường trú	Chỗ ở hiện nay	Chức danh nghề nghiệp đăng ký dự tuyển		Ghi chú
			Nam	Nữ										Đơn vị đăng ký dự tuyển (trường)	Tên chức danh nghề nghiệp	
23	Q12_157	Dương Thị Hạnh		19/11/1981	ĐH Hà Tĩnh	Cao đẳng	Giáo dục mầm non					thôn Trung Đại Lâm, xã Lâm Trung Thủy, huyện Đức Thọ, tỉnh Hà Tĩnh	thôn Trung Đại Lâm, xã Lâm Trung Thủy, huyện Đức Thọ, tỉnh Hà Tĩnh	Mầm non Mai Vàng	Giáo viên mầm non hạng III	
24	Q12_199	Trần Phương Uyên		10/11/1996	ĐH Đồng Nai	Cao đẳng	Giáo dục mầm non	Tiếng Anh B	A		Bồi dưỡng CDNN	Ngọc Lâm 1, xã Phú Thanh, huyện Tân Phú, tỉnh Đồng Nai	713/11/8 Lê Đức Thọ, quận Gò Vấp, TP.HCM	Mầm non Mai Vàng	Giáo viên mầm non hạng III	
25	Q12_129	Cao Thị Lê		08/03/1990	CĐ Công nghệ Thủ Đức	Cao đẳng	Kế toán		ƯDCNTT cơ bản			xã Thới Tam Thôn, huyện Hóc Môn, TP.HCM	323 Nguyễn Tri Phương, Dĩ An, tỉnh Bình Dương	Mầm non Mai Vàng	Kế toán viên trung cấp	
26	Q12_186	Nguyễn Thị Phương Hồng Huệ		24/08/1989	ĐH Lao động - Xã hội (Cơ sở II)	Đại học	Kế toán		ƯDCNTT cơ bản		Kế toán trưởng	52/3 ấp Tam Đông, xã Thới Tam Thôn, huyện Hóc Môn, TP.HCM	52/3 ấp Tam Đông, xã Thới Tam Thôn, huyện Hóc Môn, TP.HCM	Mầm non Ngọc Lan	Kế toán viên trung cấp	
27	Q12_216	Nguyễn Thị Minh Hậu		23/05/1987	ĐH Lạc Hồng	Đại học	Kế toán	Tiếng Anh B	B			4/1 Nguyễn Văn Quà, khu phố 4, phường Đông Hưng Thuận, Quận 12, TP.HCM	4/1 Nguyễn Văn Quà, khu phố 4, phường Đông Hưng Thuận, Quận 12, TP.HCM	Mầm non Ngọc Lan	Kế toán viên trung cấp	
28	Q12_126	Nguyễn Thị Hương		16/09/1984	ĐH Lao động - Xã hội	Đại học	Kế toán	Tiếng Anh B	B		Kế toán trưởng	20/3 Khu phố 3, phường Tân Hưng Thuận, Quận 12, TP.HCM	20/3 Khu phố 3, phường Tân Hưng Thuận, Quận 12, TP.HCM	Mầm non Sơn Ca	Kế toán viên trung cấp	
29	Q12_127	Đỗ Thị Lân		21/04/1990	ĐH Lao động - Xã hội	Đại học	Kế toán	Tiếng Anh B	B		Công tác văn thư lưu trữ	364/10 Khu phố 5, phường Tân Chánh Hiệp, Quận 12, TP.HCM	92/6C Khu phố 6A phường Tân Thới Nhất, Quận 12, TP.HCM	Mầm non Sơn Ca	Văn thư viên trung cấp	
30	Q12_219	Lê Thị Như Tuyền		06/09/1981	ĐH Sài Gòn	Cao đẳng	Tài chính - Ngân hàng					365/67 Nguyễn Thị Kiều, phường Tân Thới Hiệp, Quận 12, TP.HCM	365/67 Nguyễn Thị Kiều, phường Tân Thới Hiệp, Quận 12, TP.HCM	Mầm non Sơn Ca 2	Kế toán viên trung cấp	
31	Q12_167	Nguyễn Thị Minh Hằng		30/04/1978	CĐ Kỹ thuật Công nghệ Vạn Xuân	Cao đẳng	Kế toán		B			21/3/2A Ấp 4, xã Tân Thanh Đông, huyện Củ Chi, TP.HCM	21/3/2A ấp 4, xã Tân Thanh Đông, huyện Củ Chi, TP.HCM	Mầm non Sơn Ca 3	Kế toán viên trung cấp	
32	Q12_168	Lê Thị Yến Nhi		28/02/1990	TC Y tế Bình Phước	Trung cấp	Y sĩ	Tiếng Anh A	B			Thôn 2, xã Cư Diê M'Nông, huyện Cư M'gar, tỉnh Đắk Lắk	54/57/4/13 Khu phố 2A, phường Tân Thới Hiệp, Quận 12, TP.HCM	Mầm non Sơn Ca 3	Y sĩ (hạng IV)	
33	Q12_273	Hoàng Thị Phương		05/05/1994	ĐHSP TP.HCM	Đại học	Giáo dục mầm non					Xóm 19, xã Nghi Kiều, huyện Nghi Lộc, tỉnh Nghệ An	437C/3 Khu phố 3, phường Trung Mỹ Tây, Quận 12, TP.HCM	Mầm non Sơn Ca 4	Giáo viên mầm non hạng III	
34	Q12_052	Võ Thị Ngọc Phú		20/08/1984	ĐH Khoa học Xã hội và Nhân văn	Đại học	Xã hội học	Tiếng Anh B	A		Văn thư - Lưu trữ	212/18 Khu phố 1, phường Hiệp Thành, Quận 12, TP.HCM	212/18 Khu phố 1, phường Hiệp Thành, Quận 12, TP.HCM	Mầm non Sơn Ca 6	Văn thư viên trung cấp	
35	Q12_207	Nguyễn Thị Thu Hương		05/07/1982	TC Công nghệ Việt Mỹ	Trung cấp	Văn thư - Lưu trữ	Tiếng Anh A	A			15/2 Khu phố 2, phường Tân Thới Nhất, Quận 12, TP.HCM	15/2 khu phố 2, phường Tân Thới Nhất, Quận 12, TP.HCM	Mầm non Sơn Ca 7	Văn thư viên trung cấp	

Stt	Mã số đăng ký	Họ và tên	Ngày sinh		Tên trường đào tạo	Trình độ chuyên môn	Chuyên ngành	Ngoại ngữ	Tin học	Diện ưu tiên	Chứng chỉ khác	Hộ khẩu thường trú	Chỗ ở hiện nay	Chức danh nghề nghiệp đăng ký dự tuyển		Ghi chú
			Nam	Nữ										Đơn vị đăng ký dự tuyển (trường)	Tên chức danh nghề nghiệp	
36	Q12_109	Bùi Thị Hạnh		15/10/1988	CĐSP Trung ương TP.HCM	Cao đẳng	Giáo dục mầm non					Thôn 10, xã Thọ Bình, huyện Triệu Sơn, tỉnh Thanh Hóa	60/2A đường số 27, phường 6, quận Gò Vấp, TP.HCM	Mầm non Sơn Ca 8	Giáo viên mầm non hạng III	
37	Q12_178	Nguyễn Thị Kim Ngân		28/12/1995	ĐH sư phạm TP.HCM	Đại học	Giáo dục mầm non					66/3A Khu phố 2, phường Hiệp Thành, Quận 12, TP.HCM	66/3A Khu phố 2, phường Hiệp Thành, Quận 12, TP.HCM	Mầm non Sơn Ca 9	Giáo viên mầm non hạng III	
38	Q12_055	Nguyễn Thị Ngọc Hiền		30/9/1986	ĐH Kinh tế TP.HCM	Đại học	Kế toán	Tiếng Anh B	B			321 Lê Văn Khương, Khu phố 1, phường Hiệp Thành, Quận 12, TP.HCM	321 Lê Văn Khương, Khu phố 1, phường Hiệp Thành, Quận 12, TP.HCM	Mầm non Sơn Ca 9	Kế toán viên trung cấp	
39	Q12_056	Trần Thị Liễu		06/05/1979	TC Bách Khoa TP.HCM	Trung cấp	Y sĩ	Tiếng Anh B	ƯDCNTT cơ bản			200/41 Nguyễn Thị Kiều, Khu phố 1, phường Hiệp Thành, Quận 12, TP.HCM	200/41 Nguyễn Thị Kiều, Khu phố 1, phường Hiệp Thành, Quận 12, TP.HCM	Mầm non Sơn Ca 9	Y sĩ (hạng IV)	
40	Q12_147	Phạm Thị Phương Chi		13/06/1987	ĐH Sài Gòn	Đại học	Giáo dục mầm non					204/24 Thống Nhất, Phường 10, quận Gò Vấp, TP.HCM	204/24 Thống Nhất, Phường 10, quận Gò Vấp, TP.HCM	Mầm non Vàng Anh	Giáo viên mầm non hạng III	
41	Q12_191	Phạm Thị Trinh		31/01/1993	CĐ Bách Việt	Cao đẳng	Kế toán	TOEIC 300	B		Kế toán trưởng	395 Nguyễn Thị Búp, Khu phố 10, phường Tân Chánh Hiệp, Quận 12, TP.HCM	395 Nguyễn Thị Búp, Khu phố 10, phường Tân Chánh Hiệp, Quận 12, TP.HCM	Mầm non Vàng Anh	Kế toán viên trung cấp	
42	Q12_021	Trần Hoàng Dũng	16/08/1986		ĐHSP TP.HCM	Đại học	Sư phạm tiểu học					55/52/54 Nguyễn Văn Công, Phường 3, quận Gò Vấp, TP.HCM	55/52/54 Nguyễn Văn Công, Phường 3, quận Gò Vấp, TP.HCM	Tiểu học Hà Huy Giáp	Giáo viên tiểu học hạng III (nhiều môn)	
43	Q12_084	Hà Thu Huyền		03/08/1993	ĐH Vinh	Đại học	Giáo dục tiểu học	Tiếng Anh B	A			MPN 69 Khu phố 3B, phường Thạnh Lộc, Quận 12, TP.HCM	120/17 đường TL15, phường Thạnh Lộc, Quận 12, TP.HCM	Tiểu học Hà Huy Giáp	Giáo viên tiểu học hạng III (nhiều môn)	
44	Q12_125	Phan Thị Thanh Hương		09/07/1991	ĐH Sài Gòn	Đại học	Giáo dục tiểu học	Tiếng Anh A2	ƯDCNTT cơ bản		Bồi dưỡng giáo viên hạng II	6/11 Ấp 5, xã Đông Thạnh, huyện Hóc Môn, TP.HCM	6/11 Ấp 5, xã Đông Thạnh, huyện Hóc Môn, TP.HCM	Tiểu học Hà Huy Giáp	Giáo viên tiểu học hạng III (nhiều môn)	
45	Q12_140	Nguyễn Thị Phương		01/04/1991	ĐH Phú Yên	Đại học	Sư phạm tiểu học	Tiếng Anh B	B			211 Tổ 2, khu phố Hải Bình, thị trấn Long Hải, huyện Long Điền, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu	662/2A đường Lê Văn Khương, phường Hiệp Thành, Quận 12, TP.HCM	Tiểu học Hà Huy Giáp	Giáo viên tiểu học hạng III (nhiều môn)	
46	Q12_236	Ngô Nguyên Tín	30/10/1996		ĐH Đà Nẵng	Đại học	Giáo dục tiểu học	Tiếng Anh A	ƯDCNTT cơ bản			xã Cát Khánh, huyện Phù Cát, tỉnh Bình Định	213/41/33 đường Trương Thị Hoa, phường Tân Thới Hiệp, Quận 12, TP.HCM	Tiểu học Hà Huy Giáp	Giáo viên tiểu học hạng III (nhiều môn)	
47	Q12_246	Đặng Thị Bích Trâm		02/09/1985	ĐHSP TP.HCM	Đại học	Giáo dục tiểu học	Tiếng Anh B1	A			6/3 Khu phố 5, phường Thạnh Xuân, Quận 12, TP.HCM	6/3 Khu phố 5, phường Thạnh Xuân, Quận 12, TP.HCM	Tiểu học Hà Huy Giáp	Giáo viên tiểu học hạng III (nhiều môn)	
48	Q12_222	Bùi Ngọc Tấn	27/12/1974		ĐH Quy Nhơn	Đại học	Giáo dục tiểu học	Tiếng Anh B	ƯDCNTT cơ bản			phường Hiệp Bình Phước, quận Thủ Đức	Ấp 2, xã Vĩnh Lộc A, huyện Bình Chánh, TP.HCM	Tiểu học Hà Huy Giáp	Giáo viên tiểu học hạng III (nhiều môn)	

Stt	Mã số đăng ký	Họ và tên	Ngày sinh		Tên trường đào tạo	Trình độ chuyên môn	Chuyên ngành	Ngoại ngữ	Tin học	Diện ưu tiên	Chứng chỉ khác	Hộ khẩu thường trú	Chỗ ở hiện nay	Chức danh nghề nghiệp đăng ký dự tuyển		Ghi chú
			Nam	Nữ										Đơn vị đăng ký dự tuyển (trường)	Tên chức danh nghề nghiệp	
49	Q12_250	Nguyễn Thị Hồng Tươi		16/09/1992	ĐH Thủ Dầu Một	Đại học	Sư phạm tiểu học	Tiếng Anh B	A			1107/L đường ĐT 743A, Tổ 2, khu phố Chiêu Liêu, phường Tân Đông Hiệp, thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương	A1B 503 Chung cư Bacamex, phường An Phú, thành phố Thuận An, tỉnh Bình Dương	Tiểu học Hà Huy Giáp	Giáo viên tiểu học hạng III (môn Tin học)	
50	Q12_201	Phạm Văn Đàm	12/03/1979		ĐH Thủy Sản	Cao đẳng	Kế toán	Tiếng Anh B	B		Kế toán trưởng	501 Nguyễn Văn Quá, Khu phố 4, phường Đông Hưng Thuận, Quận 12, TP.HCM	501 Nguyễn Văn Quá, Khu phố 4, phường Đông Hưng Thuận, Quận 12, TP.HCM	Tiểu học Hồ Văn Thanh	Kế toán viên trung cấp	
51	Q12_015	Lương Thị Thanh Xuân		09/03/1985	ĐH Vinh	Đại học	Giáo dục tiểu học					Xóm 5, xã Xuân Tiến, huyện Xuân Trường, tỉnh Nam Định	49/28/7 đường TL41, Khu phố 1, phường Thanh Lộc, Quận 12, TP.HCM	Tiểu học Kim Đồng	Giáo viên tiểu học hạng III (nhiều môn)	
52	Q12_023	Võ Thị Trúc Oanh		05/07/1997	ĐHSP TP.HCM	Đại học	Giáo dục tiểu học	Tiếng Anh B	UDCNTT nâng cao			98/3 đường TA11, Khu phố 3, phường Thới An, Quận 12, TP.HCM	98/3 đường TA11, Khu phố 3, phường Thới An, Quận 12, TP.HCM	Tiểu học Kim Đồng	Giáo viên tiểu học hạng III (nhiều môn)	
53	Q12_077	Ngô Thị Mộng Kiều		18/03/2000	ĐH Đồng Nai	Đại học	Giáo dục tiểu học	Tiếng Anh B	UDCNTT cơ bản			141/29 Tổ 19A, An Hòa, phường Hòa An, thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai	141/29 Tổ 19A, An Hòa, phường Hòa An, thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai	Tiểu học Kim Đồng	Giáo viên tiểu học hạng III (nhiều môn)	
54	Q12_097	Đinh Thị Ngọc Trân		02/03/2000	ĐHSP TP.HCM	Đại học	Giáo dục tiểu học		UDCNTT cơ bản			60/1 đường TA08, phường Thới An, Quận 12, TP.HCM	60/1 đường TA08, phường Thới An, Quận 12, TP.HCM	Tiểu học Kim Đồng	Giáo viên tiểu học hạng III (nhiều môn)	
55	Q12_117	Lê Văn Phương	10/10/1972		ĐHSP Hà Nội	Đại học	Giáo dục tiểu học	Tiếng Anh B	A			Khu phố 13, phường Mỹ Phước, thị xã Bến Cát, tỉnh Bình Dương	ấp Tân Lập, xã Tân Ân Tây, huyện Ngọc Hiển, tỉnh Cà Mau	Tiểu học Kim Đồng	Giáo viên tiểu học hạng III (nhiều môn)	
56	Q12_203	Vũ Thị Mai Lan		02/03/1992	ĐHSP Hà Nội	Đại học	Giáo dục tiểu học	Tiếng Anh B	B		Bồi dưỡng giáo viên hạng II	ấp Kinh Năm, xã Viên An, huyện Ngọc Hiển, tỉnh Cà Mau	ấp Kinh Năm, xã Viên An, huyện Ngọc Hiển, tỉnh Cà Mau	Tiểu học Kim Đồng	Giáo viên tiểu học hạng III (nhiều môn)	
57	Q12_244	Nguyễn Thị Anh Thu		23/06/2000	ĐHSP TP.HCM	Đại học	Giáo dục tiểu học	Tiếng Anh C1	UDCNTT cơ bản			55/12H Khu phố 4, phường Tân Chánh Hiệp, Quận 12, TP.HCM	227/5B Ấp 2, xã Xuân Thới Sơn, huyện Hóc Môn, TP.HCM	Tiểu học Kim Đồng	Giáo viên tiểu học hạng III (nhiều môn)	
58	Q12_258	Nguyễn Phú Minh Châu		17/09/1996	ĐHSP TP.HCM	Đại học	Giáo dục tiểu học	Tiếng Anh B1	UDCNTT cơ bản			48 đường Nguyễn Thị Kiều, phường Thới An, Quận 12, TP.HCM	48 đường Nguyễn Thị Kiều, phường Thới An, Quận 12, TP.HCM	Tiểu học Kim Đồng	Giáo viên tiểu học hạng III (nhiều môn)	
59	Q12_260	Trần Thị Mỹ Hạnh		28/05/1983	ĐHSP TP.HCM	Đại học	Giáo dục tiểu học	Tiếng Anh B	UDCNTT cơ bản			230/4 đường Thống Nhất, Phường 10, quận Gò Vấp, TP.HCM	230/4 đường Thống Nhất, Phường 10, quận Gò Vấp, TP.HCM	Tiểu học Kim Đồng	Giáo viên tiểu học hạng III (nhiều môn)	
60	Q12_144	Giáp Thị Nhung		26/10/1986	ĐH Khoa học Xã hội và Nhân văn	Đại học	Ngữ văn Anh	Tiếng Hoa B	Tin học ứng dụng		Nghị vụ sư phạm	164/19 đường Lâm Thị Hổ, phường Tân Chánh Hiệp, Quận 12, TP.HCM	340/49 đường TCH10, phường Tân Chánh Hiệp, Quận 12, TP.HCM	Tiểu học Kim Đồng	Giáo viên tiểu học hạng III (tiếng Anh)	
61	Q12_232	Phạm Duy Khôi	21/05/1992		TC Đại Việt TP.HCM	Trung cấp	Y sĩ	Tiếng Anh B	UDCNTT nâng cao			37/7C Khu phố 2, phường Tân Thới Nhất, Quận 12, TP.HCM	37/7C Khu phố 2, phường Tân Thới Nhất, Quận 12, TP.HCM	Tiểu học Kim Đồng	Y sĩ (hạng IV)	

Stt	Mã số đăng ký	Họ và tên	Ngày sinh		Tên trường đào tạo	Trình độ chuyên môn	Chuyên ngành	Ngoại ngữ	Tin học	Điện ưu tiên	Chứng chỉ khác	Hộ khẩu thường trú	Chỗ ở hiện nay	Chức danh nghề nghiệp đăng ký dự tuyển		Ghi chú
			Nam	Nữ										Đơn vị đăng ký dự tuyển (trường)	Tên chức danh nghề nghiệp	
62	Q12_027	Nguyễn Thị Hồng		20/01/1993	ĐHSP TP.HCM	Đại học	Giáo dục tiểu học	Tiếng Anh B	ƯDCNTT cơ bản			G60/2 Khu phố 2, phường Tân Thới Hiệp, Quận 12, TP.HCM	G60/2 Khu phố 2, phường Tân Thới Hiệp, Quận 12, TP.HCM	Tiểu học Lê Văn Thọ	Giáo viên tiểu học hạng III (nhiều môn)	
63	Q12_118	Nguyễn Thị Kim Liên		24/12/1979	ĐHSP Huế	Đại học	Giáo dục tiểu học	Tiếng Anh B	A			Khu phố 13, phường Mỹ Phước, thị xã Bến Cát, tỉnh Bình Dương	ấp Tân Lập, xã Tân Ân Tây, huyện Ngọc Hiển, tỉnh Cà Mau	Tiểu học Lê Văn Thọ	Giáo viên tiểu học hạng III (nhiều môn)	
64	Q12_010	Đặng Diệu Linh		21/07/1999	ĐH Vinh	Đại học	Sư phạm tiếng Anh	Tiếng Anh C1				24A Phạm Ngọc Thạch, thành phố Vinh, tỉnh Nghệ An	481/19 đường Trường Chinh, quận Tân Bình, TP.HCM	Tiểu học Lý Tự Trọng	Giáo viên tiểu học hạng III (môn tiếng Anh)	
65	Q12_162	Nguyễn Thị Thanh Tuyền		15/03/1983	ĐH Công nghệ Đông Á	Đại học	Kế toán	Tiếng Anh B	A		Kế toán trưởng	247/12 đường TTN01, phường Tân Thới Nhất, Quận 12, TP.HCM	79/83/22C đường Bùi Văn Lã, Phường 12, quận Gò Vấp, TP.HCM	Tiểu học Lý Tự Trọng	Kế toán viên trung cấp	
66	Q12_182	Trần Thị Ngọc Diễm		26/09/1989	TC Quốc tế Sài Gòn	Trung cấp	Y sĩ	Tiếng Anh B	A			1/118 Khu phố 5, phường Đồng Hưng Thuận, Quận 12, TP.HCM	1856A đường QL1A, phường Tân Thới Hiệp, Quận 12, TP.HCM	Tiểu học Lý Tự Trọng	Y sĩ (hạng IV)	
67	Q12_002	Trịnh Thị Thanh Trúc		26/10/1998	ĐHSP TP.HCM	Đại học	Giáo dục tiểu học	Tiếng Anh B1	ƯDCNTT cơ bản			41/7 Khu phố 4, phường Hiệp Thành, Quận 12, TP.HCM	41/7 Khu phố 4, phường Hiệp Thành, Quận 12, TP.HCM	Tiểu học Nguyễn An Khương	Giáo viên tiểu học hạng III (nhiều môn)	
68	Q12_003	Trần Thị Huyền Trân		26/05/1998	ĐHSP TP.HCM	Đại học	Giáo dục tiểu học	Tiếng Anh B1	ƯDCNTT cơ bản			A213A1 Khu phố 2, phường Đồng Hưng Thuận, Quận 12, TP.HCM	A213A1 Khu phố 2, phường Đồng Hưng Thuận, Quận 12, TP.HCM	Tiểu học Nguyễn An Khương	Giáo viên tiểu học hạng III (nhiều môn)	
69	Q12_004	Phạm Thị Thanh Uyên		12/03/1996	ĐHSP TP.HCM	Đại học	Giáo dục tiểu học	Tiếng Anh B1	ƯDCNTT cơ bản			178 ấp Đồng Bình, thị trấn Tân Hiệp, tỉnh Kiên Giang	293A đường TMT05, phường Trung Mỹ Tây, Quận 12, TP.HCM	Tiểu học Nguyễn An Khương	Giáo viên tiểu học hạng III (nhiều môn)	
70	Q12_033	Nguyễn Thị Tuyết Mai		24/11/1982	ĐHSP TP.HCM	Đại học	Sư phạm tiểu học		ƯDCNTT cơ bản			233A/4 đường Hà Đắc, phường Trung Mỹ Tây, Quận 12, TP.HCM	233A/4 đường Hà Đắc, phường Trung Mỹ Tây, Quận 12, TP.HCM	Tiểu học Nguyễn An Khương	Giáo viên tiểu học hạng III (nhiều môn)	
71	Q12_068	Nguyễn Thị Hải Yến		30/09/1991	ĐHSP TP.HCM	Đại học	Giáo dục tiểu học	Tiếng Anh B	ƯDCNTT cơ bản			25/34 Khu phố 6, phường Thới An, Quận 12, TP.HCM	Kể nhà 39/12 đường TCH34, phường Tân Chánh Hiệp, Quận 12, TP.HCM	Tiểu học Nguyễn An Khương	Giáo viên tiểu học hạng III (nhiều môn)	
72	Q12_071	Nguyễn Ngọc Thu Trang		08/10/1999	ĐH Sài Gòn	Đại học	Giáo dục tiểu học	Tiếng Anh B2	ƯDCNTT cơ bản			9/4 Khu phố 4, phường Tân Thới Nhất, Quận 12, TP.HCM	9/4 Khu phố 4, phường Tân Thới Nhất, Quận 12, TP.HCM	Tiểu học Nguyễn An Khương	Giáo viên tiểu học hạng III (nhiều môn)	
73	Q12_079	Nguyễn Thị Thanh Trúc		30/04/1992	ĐHSP TP.HCM	Đại học	Giáo dục tiểu học	Tiếng Anh B	B			17/7A ấp Hưng Lân, xã Bà Điểm, huyện Hóc Môn, TP.HCM	17/7A ấp Hưng Lân, xã Bà Điểm, huyện Hóc Môn, TP.HCM	Tiểu học Nguyễn An Khương	Giáo viên tiểu học hạng III (nhiều môn)	
74	Q12_086	Lê Thanh Diệu		05/08/1995	ĐHSP TP.HCM	Đại học	Giáo dục tiểu học					157/5E ấp Tam Đông 2, xã Thới Tam Thôn, huyện Hóc Môn, TP.HCM	157/5E ấp Tam Đông 2, xã Thới Tam Thôn, huyện Hóc Môn, TP.HCM	Tiểu học Nguyễn An Khương	Giáo viên tiểu học hạng III (nhiều môn)	
75	Q12_099	Nguyễn Hoàng Yến Nhi		03/02/1997	ĐHSP TP.HCM	Đại học	Giáo dục tiểu học					34/2 ấp Nam Lân, xã Bà Điểm, huyện Hóc Môn, TP.HCM	34/2 ấp Nam Lân, xã Bà Điểm, huyện Hóc Môn, TP.HCM	Tiểu học Nguyễn An Khương	Giáo viên tiểu học hạng III (nhiều môn)	

Stt	Mã số đăng ký	Họ và tên	Ngày sinh		Tên trường đào tạo	Trình độ chuyên môn	Chuyên ngành	Ngoại ngữ	Tin học	Diện ưu tiên	Chứng chỉ khác	Hộ khẩu thường trú	Chỗ ở hiện nay	Chức danh nghề nghiệp đăng ký dự tuyển		Ghi chú
			Nam	Nữ										Đơn vị đăng ký dự tuyển (trường)	Tên chức danh nghề nghiệp	
76	Q12_110	Phạm Thị Ngọc Hân		20/02/1993	ĐHSP TP.HCM	Đại học	Giáo dục tiểu học		B			410/4A Khu phố 3, phường Tân Chánh Hiệp, Quận 12, TP.HCM	410/4A Khu phố 3, phường Tân Chánh Hiệp, Quận 12, TP.HCM	Tiểu học Nguyễn An Khương	Giáo viên tiểu học hạng III (nhiều môn)	
77	Q12_130	Hoàng Thị Hiền		15/06/1981	ĐH Tây Nguyên	Đại học	Giáo dục tiểu học			Dân tộc Tày	Bồi dưỡng giáo viên hạng II	xã Đắk Nheu, huyện Bù Đăng, tỉnh Bình Phước	Trường Tiểu học Trần Quốc Toản, xã Đắk Nheu, huyện Bù Đăng, tỉnh Bình Phước	Tiểu học Nguyễn An Khương	Giáo viên tiểu học hạng III (nhiều môn)	
78	Q12_252	Nguyễn Hoàng Anh Thư		09/11/1998	ĐHSP TP.HCM	Đại học	Giáo dục tiểu học		ƯDCNTT cơ bản			131 Bàn Cờ, Phường 3, Quận 3, TP.HCM	Hẻm 213 đường Trương Thị Hoa, phường Tân Thới Hiệp, Quận 12, TP.HCM	Tiểu học Nguyễn An Khương	Giáo viên tiểu học hạng III (nhiều môn)	
79	Q12_169	Nguyễn Thị Ngọc Tú		24/10/1992	ĐH Vinh	Đại học	Giáo dục tiểu học	Tiếng Anh B	ƯDCNTT cơ bản			Thôn 4, xã Eabhốk, huyện Cư Kuin, tỉnh Đắk Lắk	41 Cống Lở, Phường 15, quận Tân Bình, TP.HCM	Tiểu học Nguyễn Du	Giáo viên tiểu học hạng III (nhiều môn)	
80	Q12_107	Nguyễn Thị Thu Huyền		15/07/1990	ĐH Khoa học Xã hội và Nhân văn	Đại học	Ngữ văn Anh	Tiếng Hoa B	Tin học đại cương		Nghiệp vụ sư phạm	Khu phố 4, phường Báo An, thành phố Phan Rang - Tháp Chàm, tỉnh Ninh Thuận	28/6A Trần Thị Năm, Khu phố 10, phường Tân Chánh Hiệp, Quận 12, TP.HCM	Tiểu học Nguyễn Du	Giáo viên tiểu học hạng III (môn tiếng Anh)	
81	Q12_254	Hoàng Thị Thu Hiền		09/08/1999	ĐHSP TP.HCM	Đại học	Sư phạm tiếng Anh					TOP5 thị trấn Đắk Hà, huyện Đắk Hà, tỉnh Kon Tum	14 Nguyễn Văn Công, Phường 3, quận Gò Vấp, TP.HCM	Tiểu học Nguyễn Du	Giáo viên tiểu học hạng III (môn tiếng Anh)	
82	Q12_037	Võ Ngọc Thùy Ngân		01/10/1988	ĐH Nguyễn Tất Thành	Trung cấp	Y sĩ	Tiếng Anh A2	A			28/4B ấp Trung Lân, xã Bà Điểm, huyện Hóc Môn, TP.HCM	28/4B ấp Trung Lân, xã Bà Điểm, huyện Hóc Môn, TP.HCM	Tiểu học Nguyễn Du	Y sĩ (hạng IV)	
83	Q12_231	Huỳnh Thị Ngọc Tháo		24/12/1982	TC Bách Khoa TP.HCM	Trung cấp	Y sĩ	Tiếng Anh B	ƯDCNTT cơ bản		Sơ cấp điều dưỡng	110 đường ĐHT42, Khu phố 1, phường Đông Hưng Thuận, Quận 12, TP.HCM	110 đường ĐHT42, Khu phố 1, phường Đông Hưng Thuận, Quận 12, TP.HCM	Tiểu học Nguyễn Khuyến	Y sĩ (hạng IV)	
84	Q12_141	Vương Thị Kiều		16/09/1990	CĐ Y tế Phú Thọ	Trung cấp	Y sĩ đa khoa	Tiếng Anh B	B			C307 Chung cư Hiệp Thành Building, Khu phố 2, phường Hiệp Thành, Quận 12, TP.HCM	C307 Chung cư Hiệp Thành Building, Khu phố 2, phường Hiệp Thành, Quận 12, TP.HCM	Tiểu học Nguyễn Thái Bình	Y sĩ (hạng IV)	
85	Q12_142	Trần Thị Thu Tháo		07/12/1988	ĐH Công nghiệp TP.HCM	Đại học	Tài chính - Ngân hàng	Tiếng Anh B	B		Kế toán viên	33/35/4 đường TX33, Khu phố 2, phường Thạnh Xuân, Quận 12, TP.HCM	33/35/4 đường TX33, Khu phố 2, phường Thạnh Xuân, Quận 12, TP.HCM	Tiểu học Nguyễn Thái Bình	Kế toán viên	
86	Q12_035	Nguyễn Thị Kim Ngọc		21/08/1999	ĐHSP TP.HCM	Đại học	Giáo dục tiểu học	Tiếng Anh B2	ƯDCNTT cơ bản			115/28 đường TTN01, phường Tân Thới Nhất, Quận 12, TP.HCM	115/28 đường TTN01, phường Tân Thới Nhất, Quận 12, TP.HCM	Tiểu học Nguyễn Thị Định	Giáo viên tiểu học hạng III (nhiều môn)	
87	Q12_046	Đoàn Thị Phương Tháo		05/04/1987	ĐH Mở TP.HCM	Đại học	Kế toán	Tiếng Anh B	B	Con bệnh binh	Kế toán viên	14 lô 19, Tổ 10, Khu phố 1, phường Tân Hưng Thuận, Quận 12, TP.HCM	14 lô 19, Tổ 10, Khu phố 1, phường Tân Hưng Thuận, Quận 12, TP.HCM	Tiểu học Nguyễn Thị Định	Kế toán viên	
88	Q12_177	Hoàng Trung Hiếu	21/12/1990		ĐH Thành Đông	Đại học	Kế toán	Tiếng Anh A	ƯDCNTT cơ bản			63 Phạm Huy Thông, Phường 17, quận Gò Vấp, TP.HCM	63 Phạm Huy Thông, Phường 17, quận Gò Vấp, TP.HCM	Tiểu học Nguyễn Thị Định	Kế toán viên trung cấp	

Stt	Mã số đăng ký	Họ và tên	Ngày sinh		Tên trường đào tạo	Trình độ chuyên môn	Chuyên ngành	Ngoại ngữ	Tin học	Diện ưu tiên	Chứng chỉ khác	Hộ khẩu thường trú	Chỗ ở hiện nay	Chức danh nghề nghiệp đăng ký dự tuyển		Ghi chú
			Nam	Nữ										Đơn vị đăng ký dự tuyển (trường)	Tên chức danh nghề nghiệp	
89	Q12_080	Hồ Nguyễn Cẩm Nhung		16/06/1997	ĐHSP TP.HCM	Đại học	Giáo dục tiểu học	Tiếng Anh B	ƯDCNTT nâng cao			41/1D Khu phố 3, phường Tân Chánh Hiệp, Quận 12, TP.HCM	41/1D Khu phố 3, phường Tân Chánh Hiệp, Quận 12, TP.HCM	Tiểu học Nguyễn Trãi	Giáo viên tiểu học hạng III (nhiều môn)	
90	Q12_204	Nguyễn Việt Triều	02/05/1990		ĐHSP Hà Nội	Đại học	Sư phạm Âm nhạc	Tiếng Anh B	A		Bồi dưỡng giáo viên hạng II	xã Viên An, huyện Ngọc Hiển, tỉnh Cà Mau	xã Viên An, huyện Ngọc Hiển, tỉnh Cà Mau	Tiểu học Nguyễn Trãi	Giáo viên tiểu học hạng III (môn Âm nhạc)	
91	Q12_019	Võ Thị Mộng Dung		29/06/1993	ĐHSP TP.HCM	Đại học	Giáo dục tiểu học	Tiếng Anh B1	ƯDCNTT cơ bản			7/10 ấp Trung Đông 1, xã Thới Tam Thôn, huyện Hóc Môn, TP.HCM	7/10 ấp Trung Đông 1, xã Thới Tam Thôn, huyện Hóc Môn, TP.HCM	Tiểu học Nguyễn Văn Thệ	Giáo viên tiểu học hạng III (nhiều môn)	
92	Q12_022	Mai Ngọc Yến My		13/08/1997	ĐHSP TP.HCM	Đại học	Giáo dục tiểu học	Tiếng Anh B	ƯDCNTT nâng cao			307/25 Khu phố 2, phường Thanh Xuân, Quận 12, TP.HCM	307/25 Khu phố 2, phường Thanh Xuân, Quận 12, TP.HCM	Tiểu học Nguyễn Văn Thệ	Giáo viên tiểu học hạng III (nhiều môn)	
93	Q12_028	Trần Thị Hồng		12/04/1996	ĐH Phú Yên	Đại học	Giáo dục tiểu học	Tiếng Anh B	ƯDCNTT cơ bản			thôn Thắng Lợi 3, xã Ia Sol, huyện Phú Thiện, tỉnh Gia Lai	333 đường TX14, phường Thanh Xuân, Quận 12, TP.HCM	Tiểu học Nguyễn Văn Thệ	Giáo viên tiểu học hạng III (nhiều môn)	
94	Q12_038	Trần Thị Thảo		15/03/1985	ĐHSP TP.HCM	Đại học	Giáo dục tiểu học	Tiếng Anh B	A			80C Tổ 6, Khu phố 1, phường Hiệp Thành, Quận 12, TP.HCM	80C Tổ 6, Khu phố 1, phường Hiệp Thành, Quận 12, TP.HCM	Tiểu học Nguyễn Văn Thệ	Giáo viên tiểu học hạng III (nhiều môn)	
95	Q12_044	Phạm Thị Lan Anh		17/05/1998	ĐH Sài Gòn	Đại học	Giáo dục tiểu học	Cambridge grade C	ƯDCNTT cơ bản			58G/3 Dương Thị Mười, phường Hiệp Thành, Quận 12, TP.HCM	58G/3 Dương Thị Mười, phường Hiệp Thành, Quận 12, TP.HCM	Tiểu học Nguyễn Văn Thệ	Giáo viên tiểu học hạng III (nhiều môn)	
96	Q12_098	Trần Hoàng Vy		28/04/1999	ĐH Sài Gòn	Đại học	Giáo dục tiểu học	Tiếng Anh B1	ƯDCNTT cơ bản			517/23 đường Thống Nhất, Phường 16, quận Gò Vấp, TP.HCM	517/23 đường Thống Nhất, Phường 16, quận Gò Vấp, TP.HCM	Tiểu học Nguyễn Văn Thệ	Giáo viên tiểu học hạng III (nhiều môn)	
97	Q12_164	Nguyễn Quế Anh		30/10/1992	ĐHSP TP.HCM	Đại học	Giáo dục tiểu học	Tiếng Anh B	ƯDCNTT cơ bản			64K đường Nguyễn Thị Đặng, phường Hiệp Thành, Quận 12, TP.HCM	64K đường Nguyễn Thị Đặng, phường Hiệp Thành, Quận 12, TP.HCM	Tiểu học Nguyễn Văn Thệ	Giáo viên tiểu học hạng III (nhiều môn)	
98	Q12_189	Nguyễn Thị Tường Vy		28/09/1998	ĐHSP Thái Nguyên	Đại học	Giáo dục tiểu học	Tiếng Anh A2				xã Châu Minh, huyện Hiệp Hòa, tỉnh Bắc Giang	106/39 đường Bình Lợi, Phường 13, quận Bình Thạnh, TP.HCM	Tiểu học Nguyễn Văn Thệ	Giáo viên tiểu học hạng III (nhiều môn)	
99	Q12_205	Hồ Thị Thơm		30/06/1998	ĐH Vinh	Đại học	Giáo dục tiểu học	Tiếng Anh A2	ƯDCNTT cơ bản			Tân Thịnh, xã Bình Sơn, huyện Anh Sơn, tỉnh Nghệ An	36 đường TL22, phường Thạnh Lộc, Quận 12, TP.HCM	Tiểu học Nguyễn Văn Thệ	Giáo viên tiểu học hạng III (nhiều môn)	
100	Q12_014	Trần Thị Bích Thủy		15/08/1985	ĐHSP TP.HCM	Đại học	Sư phạm tiếng Anh	Tiếng Pháp B	B		Bồi dưỡng giáo viên hạng II	ấp Bình Tây, xã Thanh Nhựt, huyện Gò Công Tây, tỉnh Tiền Giang	86/23/13 đường TX38, phường Thanh Xuân, Quận 12, TP.HCM	Tiểu học Nguyễn Văn Thệ	Giáo viên tiểu học hạng III (môn tiếng Anh)	
101	Q12_262	Hồ Thị Phương		05/05/1989	ĐH Khoa học Xã hội và Nhân văn	Đại học	Ngữ văn Anh	Tiếng Pháp B	A	Con của người hưởng chính sách như thương binh	Nghiep vụ sư phạm	36/9/17/10 đường TX52, phường Thanh Xuân, Quận 12, TP.HCM	36/9/17/10 đường TX52, phường Thanh Xuân, Quận 12, TP.HCM	Tiểu học Nguyễn Văn Thệ	Giáo viên tiểu học hạng III (môn tiếng Anh)	

Stt	Mã số đăng ký	Họ và tên	Ngày sinh		Tên trường đào tạo	Trình độ chuyên môn	Chuyên ngành	Ngoại ngữ	Tin học	Diện ưu tiên	Chứng chỉ khác	Hộ khẩu thường trú	Chỗ ở hiện nay	Chức danh nghề nghiệp đăng ký dự tuyển		Ghi chú
			Nam	Nữ										Đơn vị đăng ký dự tuyển (trường)	Tên chức danh nghề nghiệp	
102	Q12_050	Lê Kim Tiết		09/08/1983	TC Bách Khoa TP.HCM	Trung cấp	Y sĩ	Tiếng Anh B	ƯDCNTT cơ bản			360 Tỉnh lộ 7, Bình Thượng 1, xã Thái Mỹ, huyện Củ Chi, TP.HCM	360 Tỉnh lộ 7, Bình Thượng 1, xã Thái Mỹ, huyện Củ Chi, TP.HCM	Tiểu học Nguyễn Văn Thệ	Y sĩ (hạng IV)	
103	Q12_113	Nguyễn Thị Lành		25/04/1986	ĐH Sài Gòn	Đại học	Kế toán	Tiếng Anh B	ƯDCNTT cơ bản		Kế toán trưởng	204/34 Cao Xuân Dục, Phường 12, Quận 8, TP.HCM	462/40/2A Nguyễn Tri Phương, phường An Bình, thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương	Tiểu học Nguyễn Văn Thệ	Kế toán viên trung cấp	
104	Q12_188	Nguyễn Thanh Hoài	12/11/1992		ĐHSP TP.HCM	Đại học	Giáo dục tiểu học	Tiếng Anh B	ƯDCNTT nâng cao			218D Khu phố 2, phường Thạnh Xuân, Quận 12, TP.HCM	218D Khu phố 2, phường Thạnh Xuân, Quận 12, TP.HCM	Tiểu học Phạm Văn Chiêu	Giáo viên tiểu học hạng III (nhiều môn)	
105	Q12_240	Đặng Thị Thùy		18/10/1984	ĐHSP TP.HCM	Đại học	Giáo dục tiểu học	Tiếng Anh B	B			27/4/8 đường APĐ1, phường An Phú Đông, Quận 12, TP.HCM	27/4/8 đường APĐ1, phường An Phú Đông, Quận 12, TP.HCM	Tiểu học Phạm Văn Chiêu	Giáo viên tiểu học hạng III (nhiều môn)	
106	Q12_007	Nguyễn Thu Hà		20/07/1986	ĐH Mỏ TP.HCM	Đại học	Tiếng Anh thương mại	Tiếng Trung HSK 2	B		Nghiep vụ sư phạm	101 Lô B, Chung cư Hà Đô, Nguyễn Văn Công, Phường 3, quận Gò Vấp, TP.HCM	778 Nguyễn Kiệm, Phường 4, quận Phú Nhuận, TP.HCM	Tiểu học Phạm Văn Chiêu	Giáo viên tiểu học hạng III (môn tiếng Anh)	
107	Q12_041	Nguyễn Bùi Mai Loan		23/04/1996	ĐH Sài Gòn	Đại học	Giáo dục tiểu học	Tiếng Anh A2	ƯDCNTT cơ bản			214/50/7 Nguyễn Oanh, Phường 17, quận Gò Vấp, TP.HCM	87D đường TX14, phường Thạnh Xuân, Quận 12, TP.HCM	Tiểu học Quới Xuân	Giáo viên tiểu học hạng III (nhiều môn)	
108	Q12_042	Nguyễn Mai Lệ		10/05/1996	ĐHSP TP.HCM	Đại học	Giáo dục tiểu học	Tiếng Anh A2	ƯDCNTT cơ bản			D1/8 Ấp 4, xã Vĩnh Lộc A, huyện Bình Chánh, TP.HCM	1762/13C Quốc lộ 1A, phường Tân Thới Hiệp, Quận 12, TP.HCM	Tiểu học Quới Xuân	Giáo viên tiểu học hạng III (nhiều môn)	
109	Q12_057	Nguyễn Thị Diễm Hương		02/11/1999	ĐH Sài Gòn	Đại học	Giáo dục tiểu học	Tiếng Anh B1	ƯDCNTT cơ bản			390/11A Ấp 1, xã Nhị Bình, huyện Hóc Môn TP.HCM	390/11A Ấp 1, xã Nhị Bình, huyện Hóc Môn TP.HCM	Tiểu học Quới Xuân	Giáo viên tiểu học hạng III (nhiều môn)	
110	Q12_112	Nguyễn Thị Thanh Xuân		16/12/1985	CĐ Bách Việt	Cao đẳng	Kế toán	Tiếng Anh B	A		Kế toán viên	110/47/30 Đường số 30, Phường 6, quận Gò Vấp, TP.HCM	110/47/30 Đường số 30, Phường 6, quận Gò Vấp, TP.HCM	Tiểu học Quới Xuân	Kế toán viên trung cấp	
111	Q12_043	Cù Thị Hồng Nhung		23/05/1996	ĐH Đồng Tháp	Đại học	Giáo dục tiểu học	Tiếng Anh B1	ƯDCNTT cơ bản			189/7 ấp Thanh Hòa, xã Thanh Phú Long, huyện Châu Thành, tỉnh Long An	112C đường Lô Tư, phường Bình Hưng Hòa A, quận Bình Tân, TP.HCM	Tiểu học Thuận Kiều	Giáo viên tiểu học hạng III (nhiều môn)	
112	Q12_069	Nguyễn Trần Phương Dung		27/02/1996	ĐHSP TP.HCM	Đại học	Giáo dục tiểu học	Tiếng Anh B1	ƯDCNTT cơ bản		Bồi dưỡng giáo viên hạng III	72/3 Tổ 9, Khu phố 3A, phường Đông Hưng Thuận, Quận 12, TP.HCM	72/3 Tổ 9, Khu phố 3A, phường Đông Hưng Thuận, Quận 12, TP.HCM	Tiểu học Thuận Kiều	Giáo viên tiểu học hạng III (nhiều môn)	
113	Q12_081	Vũ Thanh Vi		11/08/1987	ĐHSP TP.HCM	Đại học	Giáo dục tiểu học	Tiếng Anh A2	ƯDCNTT cơ bản			245 đường Âu Cơ, Phường 5, Quận 11, TP.HCM	53/2E ấp Nam Lân, xã Bà Điểm, huyện Hóc Môn, TP.HCM	Tiểu học Thuận Kiều	Giáo viên tiểu học hạng III (nhiều môn)	
114	Q12_082	Nguyễn Yến Nhi		04/08/2000	ĐHSP TP.HCM	Đại học	Giáo dục tiểu học		ƯDCNTT cơ bản			33/3A ấp Nam Lân, xã Bà Điểm, huyện Hóc Môn, TP.HCM	33/3A ấp Nam Lân, xã Bà Điểm, huyện Hóc Môn, TP.HCM	Tiểu học Thuận Kiều	Giáo viên tiểu học hạng III (nhiều môn)	

THÀNH PHỐ HOÀNG SA

Stt	Mã số đăng ký	Họ và tên	Ngày sinh		Tên trường đào tạo	Trình độ chuyên môn	Chuyên ngành	Ngoại ngữ	Tin học	Diện ưu tiên	Chứng chỉ khác	Hộ khẩu thường trú	Chỗ ở hiện nay	Chức danh nghề nghiệp đăng ký dự tuyển		Ghi chú
			Nam	Nữ										Đơn vị đăng ký dự tuyển (trường)	Tên chức danh nghề nghiệp	
115	Q12_083	Lâm Gia Mẫn		07/12/2000	ĐHSP TP.HCM	Đại học	Giáo dục tiểu học	Tiếng Anh B1	ƯDCNTT cơ bản			113/4F đường HT35, Khu phố 1, phường Hiệp Thành, Quận 12, TP.HCM	113/4F đường HT35, Khu phố 1, phường Hiệp Thành, Quận 12, TP.HCM	Tiểu học Thuận Kiều	Giáo viên tiểu học hạng III (nhiều môn)	
116	Q12_087	Mai Thị Huyền		04/05/1985	ĐHSP TP.HCM	Đại học	Giáo dục tiểu học	Tiếng Anh B	ƯDCNTT cơ bản			337 đường TX14, phường Thạnh Xuân, Quận 12, TP.HCM	337 đường TX14, phường Thạnh Xuân, Quận 12, TP.HCM	Tiểu học Thuận Kiều	Giáo viên tiểu học hạng III (nhiều môn)	
117	Q12_088	Vương Thụy Thùy Linh		11/05/1990	ĐHSP TP.HCM	Đại học	Giáo dục tiểu học	Tiếng Anh B	A			68/4 Vạn Hạnh, xã Trung Chánh, huyện Hóc Môn, TP.HCM	1331/15/132 Lê Đức Thọ, Phường 14, quận Gò Vấp, TP.HCM	Tiểu học Thuận Kiều	Giáo viên tiểu học hạng III (nhiều môn)	
118	Q12_131	Nguyễn Thanh Hà	24/10/1977		ĐH Huế	Đại học	Giáo dục tiểu học				Bồi dưỡng giáo viên hạng II	xã Đắc Nhau, huyện Bù Đăng, tỉnh Bình Phước	Trường Tiểu học Trần Quốc Toản, xã Đắc Nhau, huyện Bù Đăng, tỉnh Bình Phước	Tiểu học Thuận Kiều	Giáo viên tiểu học hạng III (nhiều môn)	
119	Q12_170	Nguyễn Thị Ngọc Bích		13/05/1992	ĐH Sài Gòn	Đại học	Giáo dục tiểu học	Tiếng Anh B	ƯDCNTT cơ bản			208/1 Tô Ngọc Vân, Khu phố 1, phường Thạnh Xuân, Quận 12, TP.HCM	208/1 Tô Ngọc Vân, Khu phố 1, phường Thạnh Xuân, Quận 12, TP.HCM	Tiểu học Thuận Kiều	Giáo viên tiểu học hạng III (nhiều môn)	
120	Q12_224	Lê Thị Mỹ Linh		02/03/1999	ĐHSP Đà Nẵng	Đại học	Giáo dục tiểu học	Tiếng Anh B1	ƯDCNTT cơ bản			thôn Vạn Khánh, xã An Hòa, huyện An Lão, tỉnh Bình Định	10/14 Mai Hắc Đế, Phường 15, Quận 8, TP.HCM	Tiểu học Thuận Kiều	Giáo viên tiểu học hạng III (nhiều môn)	
121	Q12_238	Lê Thị Mỹ Dung		09/05/1998	ĐHSP TP.HCM	Đại học	Giáo dục tiểu học					thôn Tinh thôn 1, xã Xuân Hòa, huyện Thọ Xuân, tỉnh Thanh Hóa	32 Phạm Huy Thông, Phường 7, quận Gò Vấp, TP.HCM	Tiểu học Thuận Kiều	Giáo viên tiểu học hạng III (nhiều môn)	
122	Q12_091	Lê Thị Lan		24/04/1997	TC Y - Dược Tôn Thất Tùng	Trung cấp	Y sĩ	Tiếng Anh A	ƯDCNTT cơ bản			Cự Khánh, xã Thiệu Duy, huyện Thiệu Hóa, tỉnh Thanh Hóa	11/9B Tổ 2, phường Tân Chánh Hiệp, Quận 12, TP.HCM	Tiểu học Thuận Kiều	Y sĩ (hạng IV)	
123	Q12_008	Nguyễn Thị Thái Hạnh		10/02/1995	ĐH Đồng Tháp	Đại học	Giáo dục tiểu học	Tiếng Anh B	A			1222/1 Quốc lộ 20, xã Đại Lão, thành phố Bảo Lộc, tỉnh Lâm Đồng	142/9B đường HT35, phường Hiệp Thành, Quận 12, TP.HCM	Trường Tiểu học Trần Quang Cơ	Giáo viên tiểu học hạng III (nhiều môn)	
124	Q12_096	Nguyễn Ngọc Châu		11/03/1995	ĐH Đồng Tháp	Đại học	Giáo dục tiểu học	Tiếng Anh B1	ƯDCNTT cơ bản			ấp Bình Đông 2, xã Hương Mỹ, huyện Mô Cày Nam, tỉnh Bến Tre	852/8/21/3 Bùi Văn Ngự, phường Tân Chánh Hiệp, Quận 12, TP.HCM	Trường Tiểu học Trần Quang Cơ	Giáo viên tiểu học hạng III (nhiều môn)	
125	Q12_104	Lê Bùi Hồng Hải		02/09/1997	ĐHSP TP.HCM	Đại học	Giáo dục tiểu học	Tiếng Anh B2	ƯDCNTT cơ bản		Bồi dưỡng giáo viên hạng III	89/6 Đất Thánh, Phường 6, quận Tân Bình, TP.HCM	113/3H ấp Tam Đông, xã Thới Tam Thôn, huyện Hóc Môn, TP.HCM	Trường Tiểu học Trần Quang Cơ	Giáo viên tiểu học hạng III (nhiều môn)	
126	Q12_121	Đào Thu Hà		27/12/1992	ĐH Vinh	Đại học	Giáo dục tiểu học					606/10/1 Quốc lộ 13, phường Hiệp Bình Phước, thành phố Thủ Đức, TP.HCM	33/5 ấp Xuân Thới Đông 2, xã Xuân Thới Đông, huyện Hóc Môn, TP.HCM	Trường Tiểu học Trần Quang Cơ	Giáo viên tiểu học hạng III (nhiều môn)	
127	Q12_159	Phạm Nguyễn Thanh Trúc		27/10/1994	ĐHSP TP.HCM	Đại học	Giáo dục tiểu học	Tiếng Anh A2	ƯDCNTT cơ bản			133/3 Khu phố 1, phường Thới An, Quận 12, TP.HCM	133/3 Khu phố 1, phường Thới An, Quận 12, TP.HCM	Trường Tiểu học Trần Quang Cơ	Giáo viên tiểu học hạng III (nhiều môn)	
128	Q12_165	Trần Thụy Anh Thư		18/11/2000	ĐHSP TP.HCM	Đại học	Giáo dục tiểu học	Tiếng Anh B2	ƯDCNTT cơ bản			136/21/17 Khu phố 9, phường Tân Chánh Hiệp, Quận 12, TP.HCM	136/21/17 Khu phố 9, phường Tân Chánh Hiệp, Quận 12, TP.HCM	Trường Tiểu học Trần Quang Cơ	Giáo viên tiểu học hạng III (nhiều môn)	

Stt	Mã số đăng ký	Họ và tên	Ngày sinh		Tên trường đào tạo	Trình độ chuyên môn	Chuyên ngành	Ngoại ngữ	Tin học	Diện ưu tiên	Chứng chỉ khác	Hộ khẩu thường trú	Chỗ ở hiện nay	Chức danh nghề nghiệp đăng ký dự tuyển		Ghi chú
			Nam	Nữ										Đơn vị đăng ký dự tuyển (trường)	Tên chức danh nghề nghiệp	
129	Q12_200	Lê Thanh Tùng	11/01/1972		ĐH Huế	Đại học	Sư phạm Giáo dục tiểu học	Tiếng Khmer				ấp Tô Hạ, xã Núi Tô, huyện Tri Tôn, tỉnh An Giang	170/67 Lê Đức Thọ, Phường 6, quận Gò Vấp, TP.HCM	Trường Tiểu học Trần Quang Cơ	Giáo viên tiểu học hạng III (nhiều môn)	
130	Q12_209	Trương Hoàng Ngọc Linh		15/05/1991	ĐHSP TP.HCM	Đại học	Giáo dục tiểu học	Tiếng Anh B	A			17/2A Khu phố 4, phường Đông Hưng Thuận, Quận 12, TP.HCM	17/2A Khu phố 4, phường Đông Hưng Thuận, Quận 12, TP.HCM	Trường Tiểu học Trần Quang Cơ	Giáo viên tiểu học hạng III (nhiều môn)	
131	Q12_226	Phạm Thị Kim Tuyền		15/07/1999	ĐH Sài Gòn	Đại học	Giáo dục tiểu học					53/22A Khu phố 4, phường Tân Chánh Hiệp, Quận 12, TP.HCM	53/22A Khu phố 4, phường Tân Chánh Hiệp, Quận 12, TP.HCM	Trường Tiểu học Trần Quang Cơ	Giáo viên tiểu học hạng III (nhiều môn)	
132	Q12_248	Lê Ngọc Diệp		19/09/1987	ĐH Hải Phòng	Đại học	Giáo dục tiểu học	Tiếng Anh B	A			487/19/8A đường HT13, phường Hiệp Thành, Quận 12, TP.HCM	487/19/8A đường HT13, phường Hiệp Thành, Quận 12, TP.HCM	Trường Tiểu học Trần Quang Cơ	Giáo viên tiểu học hạng III (nhiều môn)	
133	Q12_255	Dương Thị Mỹ Hiệp		20/11/1988	ĐHSP TP.HCM	Đại học	Giáo dục tiểu học	Tiếng Anh B	ƯDCNTT nâng cao			43/5C ấp Đông, xã Thới Tam Thôn, huyện Hóc Môn, TP.HCM	37/9D ấp Hậu Lân, xã Bà Điểm, huyện Hóc Môn, TP.HCM	Trường Tiểu học Trần Quang Cơ	Giáo viên tiểu học hạng III (nhiều môn)	
134	Q12_116	Trương Thị Hoài Thắm		24/06/1982	TC Bách Khoa TP.HCM	Trung cấp	Y sĩ	Tiếng Anh B	ƯDCNTT cơ bản			449 Lê Thị Riêng, Tò 1, Khu phố 6, phường Thới An, Quận 12, TP.HCM	449 Lê Thị Riêng, Tò 1, Khu phố 6, phường Thới An, Quận 12, TP.HCM	Trường Tiểu học Trần Quang Cơ	Y sĩ (hạng IV)	
135	Q12_020	Trần Trung Phong	16/12/1994		ĐHSP TP.HCM	Đại học	Giáo dục tiểu học	Tiếng Anh B	ƯDCNTT cơ bản	Hoàn thành nghĩa vụ công an nhân dân		C15/13 Tò 11, Ấp 3A, xã Vĩnh Lộc A, huyện Bình Chánh, TP.HCM	C15/13 Tò 11, Ấp 3A, xã Vĩnh Lộc A, huyện Bình Chánh, TP.HCM	Tiểu học Trần Văn Ôn	Giáo viên tiểu học hạng III (nhiều môn)	
136	Q12_183	Nguyễn Thị Tuyết Sương		25/12/1993	ĐHSP TP.HCM	Đại học	Giáo dục tiểu học					77/1 Khu phố 7, phường Tân Hưng Thuận, Quận 12, TP.HCM	77/1 Khu phố 7, phường Tân Hưng Thuận, Quận 12, TP.HCM	Tiểu học Trần Văn Ôn	Giáo viên tiểu học hạng III (nhiều môn)	
137	Q12_124	Chu Thị Hóa		29/10/1989	ĐH Khoa học Xã hội và Nhân văn	Đại học	Ngôn ngữ Anh	Tiếng Nhật A			Nghị vụ sư phạm	32/22C đường ĐHT32, Khu phố 2, phường Tân Hưng Thuận, Quận 12, TP.HCM	4/19Đ1 Khu phố 2, phường Tân Hưng Thuận, Quận 12, TP.HCM	Tiểu học Trần Văn Ôn	Giáo viên tiểu học hạng III (môn tiếng Anh)	
138	Q12_257	Đinh Thị Huyền Trân		19/04/1998	ĐH Sài Gòn	Đại học	Sư phạm tiếng Anh	Tiếng Trung HSK 3	ƯDCNTT cơ bản			67H Khu phố 3, phường Hiệp Thành, Quận 12, TP.HCM	67H Khu phố 3, phường Hiệp Thành, Quận 12, TP.HCM	Tiểu học Trương Định	Giáo viên tiểu học hạng III (môn tiếng Anh)	
139	Q12_251	Hoàng Thị Mai		12/08/1989	TC Bách Khoa TP.HCM	Trung cấp	Y sĩ	Tiếng Anh B	ƯDCNTT cơ bản			24/11A Nguyễn Thái Bình, Phường 4, quận Tân Bình, TP.HCM	109/40 Tò 9, Khu phố 9, phường Tân Chánh Hiệp, Quận 12, TP.HCM	Tiểu học Trương Định	Y sĩ (hạng IV)	
140	Q12_012	Nguyễn Kim Ngân		03/12/2000	ĐHSP TP.HCM	Đại học	Giáo dục tiểu học	TOEIC 705	ƯDCNTT cơ bản			48/2Q ấp Mỹ Huệ, xã Trung Chánh, huyện Hóc Môn, TP.HCM	48/5 ấp Mỹ Huệ, xã Trung Chánh, huyện Hóc Môn, TP.HCM	Tiểu học Võ Thị Sáu	Giáo viên tiểu học hạng III (nhiều môn)	
141	Q12_013	Nguyễn Vũ Quỳnh Nhi		01/10/2000	ĐHSP TP.HCM	Đại học	Giáo dục tiểu học	Tiếng Anh Bậc 4	ƯDCNTT cơ bản			46/3 đường Thái Bình, ấp Trung Chánh 1, xã Trung Chánh, huyện Hóc Môn, TP.HCM	46/3 đường Thái Bình, ấp Trung Chánh 1, xã Trung Chánh, huyện Hóc Môn, TP.HCM	Tiểu học Võ Thị Sáu	Giáo viên tiểu học hạng III (nhiều môn)	
142	Q12_016	Nguyễn Trúc Anh		10/09/1994	ĐHSP TP.HCM	Đại học	Giáo dục tiểu học	Tiếng Anh B1	A			672/65 Thống Nhất, Phường 15, quận Gò Vấp, TP.HCM	672/65 Thống Nhất, Phường 15, quận Gò Vấp, TP.HCM	Tiểu học Võ Thị Sáu	Giáo viên tiểu học hạng III (nhiều môn)	

Stt	Mã số đăng ký	Họ và tên	Ngày sinh		Tên trường đào tạo	Trình độ chuyên môn	Chuyên ngành	Ngoại ngữ	Tin học	Diện ưu tiên	Chứng chỉ khác	Hộ khẩu thường trú	Chỗ ở hiện nay	Chức danh nghề nghiệp đăng ký dự tuyển		Ghi chú
			Nam	Nữ										Đơn vị đăng ký dự tuyển (trường)	Tên chức danh nghề nghiệp	
143	Q12_076	Hoàng Thị Thu Thủy		15/02/1993	ĐH Huế	Đại học	Giáo dục tiểu học					Iamua, xã Bàu Cạn, huyện Chư Prông, tỉnh Gia Lai	146/7E đường TCH35, phường Tân Chánh Hiệp, Quận 12, TP.HCM	Tiểu học Võ Thị Sáu	Giáo viên tiểu học hạng III (nhiều môn)	
144	Q12_163	Đỗ Thị Ánh Hồng		15/08/1995	ĐHSP TP.HCM	Đại học	Giáo dục tiểu học	Tiếng Anh Bậc 3	ƯDCNTT cơ bản			xã Mê Pu, huyện Đức Linh, tỉnh Bình Thuận	355/1 đường HT17, phường Hiệp Thành, Quận 12, TP.HCM	Tiểu học Võ Thị Sáu	Giáo viên tiểu học hạng III (nhiều môn)	
145	Q12_228	Châu Lê Hồng Trang		22/07/2000	ĐHSP TP.HCM	Đại học	Giáo dục tiểu học		ƯDCNTT cơ bản	Dân tộc Hoa		15/7/2 Đường số 8, phường Bình Hưng Hòa A, quận Bình Tân, TP.HCM	458 Trịnh Thị Miếng, xã Thới Tam Thôn, huyện Hóc Môn, TP.HCM	Tiểu học Võ Thị Sáu	Giáo viên tiểu học hạng III (nhiều môn)	
146	Q12_229	Phạm Thùy Linh		18/10/2000	ĐH Sài Gòn	Đại học	Giáo dục tiểu học					42/1 ấp Tây Lân, xã Bà Điểm, huyện Hóc Môn TP.HCM	42/1 ấp Tây Lân, xã Bà Điểm, huyện Hóc Môn TP.HCM	Tiểu học Võ Thị Sáu	Giáo viên tiểu học hạng III (nhiều môn)	
147	Q12_230	Hoàng Thị Như Ngọc		24/01/2000	ĐHSP TP.HCM	Đại học	Giáo dục tiểu học		ƯDCNTT cơ bản			82A Nguyễn Thị Thơi, phường Hiệp Thành, Quận 12, TP.HCM	82A Nguyễn Thị Thơi, phường Hiệp Thành, Quận 12, TP.HCM	Tiểu học Võ Thị Sáu	Giáo viên tiểu học hạng III (nhiều môn)	
148	Q12_030	Đoàn Thị Cẩm Hương		02/01/1996	ĐH Công nghệ TP.HCM	Đại học	Ngôn ngữ Anh		ƯDCNTT cơ bản		Nghị vụ sư phạm	ấp Bàu Công, xã Tân Mỹ, huyện Đức Hòa, tỉnh Long An	83 đường TA19, phường Thới An, Quận 12, TP.HCM	Tiểu học Võ Thị Sáu	Giáo viên tiểu học hạng III (môn tiếng Anh)	
149	Q12_045	Võ Hồng Thắng	09/03/1996		ĐHSP Thể dục thể thao TP.HCM	Đại học	Giáo dục thể chất					184/38 Bùi Văn Ngừ, Khu phố 7, phường Hiệp Thành, Quận 12, TP.HCM	184/38 Bùi Văn Ngừ, Khu phố 7, phường Hiệp Thành, Quận 12, TP.HCM	Tiểu học Võ Thị Sáu	Giáo viên tiểu học hạng III (môn Thể dục)	
150	Q12_106	Trần Yên Thảo		21/10/2000	ĐH Thể dục Thể thao Bắc Ninh	Đại học	Giáo dục thể chất	TOEIC 450	ƯDCNTT cơ bản			33 Mạc Thị Bưởi, phường Quang Trung, thành phố Nam Định, tỉnh Nam Định	114/40 Tô 3, Khu phố 2, phường Tân Chánh Hiệp, Quận 12, TP.HCM	Tiểu học Võ Thị Sáu	Giáo viên tiểu học hạng III (môn Thể dục)	
151	Q12_156	Lê Hoàng Trung	17/04/1991		ĐH Bình Dương	Đại học	Kế toán	Tiếng Anh B	B		Kế toán trưởng	121/3 ấp Tân Thới 2, xã Tân Hiệp, huyện Hóc Môn, TP.HCM	121/3 ấp Tân Thới 2, xã Tân Hiệp, huyện Hóc Môn, TP.HCM	Tiểu học Võ Thị Sáu	Kế toán viên trung cấp	
152	Q12_024	Hoàng Thị Thủy Tiên		03/11/1997	ĐHSP TP.HCM	Đại học	Giáo dục tiểu học					102/94 Đường số 4, phường Tam Phú, thành phố Thủ Đức, TP.HCM.	102/94 Đường số 4, phường Tam Phú, thành phố Thủ Đức, TP.HCM.	Tiểu học Võ Thị Sáu	Giáo viên tiểu học hạng III (nhiều môn)	
153	Q12_133	Phan Thị Cẩm Tiên		04/09/1997	ĐHSP TP.HCM	Đại học	Giáo dục tiểu học	Tiếng Anh B	ƯDCNTT cơ bản			40 Quang Trung, Khu phố 3, thị trấn Văn Canh, huyện Văn Canh, tỉnh Bình Định	20/21 đường APĐ09, phường An Phú Đông, Quận 12, TP.HCM.	Tiểu học Võ Thị Sáu	Giáo viên tiểu học hạng III (nhiều môn)	
154	Q12_029	Trần Thị Thanh Huyền		06/01/1988	ĐH Đà Nẵng	Đại học	Ngôn ngữ Anh	Tiếng Pháp B	B		Nghị vụ sư phạm	24/32 Tô 9, Khu phố 7, phường Tân Chánh Hiệp, Quận 12, TP.HCM.	41 Chung cư Quân đội, phường Trung Mỹ Tây, Quận 12, TP.HCM	Tiểu học Võ Văn Tần	Giáo viên tiểu học hạng III (môn tiếng Anh)	
155	Q12_150	Dương Minh Tuấn	14/08/1997		CĐ Kinh tế TP.HCM	Cao đẳng	Kế toán doanh nghiệp					165/10/5 đường TL41, Khu phố 1, phường Thanh Lộc, Quận 12, TP.HCM	165/10/5 đường TL41, Khu phố 1, phường Thanh Lộc, Quận 12, TP.HCM	Tiểu học Võ Văn Tần	Kế toán viên trung cấp	
156	Q12_151	Nguyễn Thị Huyền Linh		15/12/1983	TC Quốc tế Sài Gòn	Trung cấp	Văn thư - Lưu trữ					715/23 Trường Chinh, phường Tân Hưng Thuận, Quận 12, TP.HCM.	715/23 Trường Chinh, phường Tân Hưng Thuận, Quận 12, TP.HCM.	Tiểu học Võ Văn Tần	Văn thư viên trung cấp	

Stt	Mã số đăng ký	Họ và tên	Ngày sinh		Tên trường đào tạo	Trình độ chuyên môn	Chuyên ngành	Ngoại ngữ	Tin học	Diện ưu tiên	Chứng chỉ khác	Hộ khẩu thường trú	Chỗ ở hiện nay	Chức danh nghề nghiệp đăng ký dự tuyển		Ghi chú
			Nam	Nữ										Đơn vị đăng ký dự tuyển (trường)	Tên chức danh nghề nghiệp	
157	Q12_105	Phạm Thị Hồng Gấm		04/01/1999	ĐHSP TP.HCM	Đại học	Giáo dục chính trị	Tiếng Anh B	UDCNTT cơ bản			xã Quảng Hưng, huyện Quảng Trạch, tỉnh Quảng Bình	575/1/1 Kha Vạn Cân, phường Hiệp Bình Chánh, TP. Thủ Đức	Trung học cơ sở An Phú Đông	Giáo viên trung học cơ sở hạng III (môn Giáo dục công dân)	
158	Q12_136	Phạm Minh Thu		28/04/1999	ĐH Sài Gòn	Đại học	Sư phạm tiếng Anh		Tin học cơ bản			64A/8 QL1A ấp Voi Lá, thị trấn Bến Lức, huyện Bến Lức, tỉnh Long An	64A/8 QL1A ấp Voi Lá, thị trấn Bến Lức, huyện Bến Lức, tỉnh Long An	Trung học cơ sở An Phú Đông	Giáo viên trung học cơ sở hạng III (môn tiếng Anh)	
159	Q12_194	Trần Thị Hồng Phương		29/07/1991	TC Bách Khoa	Trung cấp	Y sĩ	Tiếng Anh B	UDCNTT cơ bản			111/3 Khu phố 3, phường Thạnh Xuân, Quận 12, TP.HCM	111/3 Khu phố 3, phường Thạnh Xuân, Quận 12, TP.HCM	Trung học cơ sở An Phú Đông	Y sĩ (hạng IV)	
160	Q12_274	Đặng Hải Yến		06/04/1987	ĐH Mở TP.HCM	Đại học	Kế toán	Tiếng Anh B	A			126/56/36 Khu phố 3, phường Tân Thới Hiệp, Quận 12, TP.HCM	126/56/36 Khu phố 3, phường Tân Thới Hiệp, Quận 12, TP.HCM	Trung học cơ sở An Phú Đông	Kế toán viên trung cấp	
161	Q12_148	Trương Thị Mộng Vân		14/05/1980	TC Y - Dược Tôn Thất Tùng	Trung cấp	Y sĩ	Tiếng Anh B	A			81/3C xã Xuân Thới Đông, huyện Hóc Môn, TP.HCM	81/3C xã Xuân Thới Đông, huyện Hóc Môn, TP.HCM	Trung học cơ sở Hà Huy Tập	Y sĩ (hạng IV)	
162	Q12_149	Vũ Thị Hương		25/05/1989	CĐ Công nghệ và Quản trị doanh nghiệp	Cao đẳng	Kế toán	Tiếng Anh B	A		Kế toán trưởng	173/11/1 Khu phố 2, phường Hiệp Thành, Quận 12, TP.HCM	A222 Khu phố 2, phường Đông Hưng Thuận, Quận 12, TP.HCM	Trung học cơ sở Hà Huy Tập	Kế toán viên trung cấp	
163	Q12_059	Đỗ Thanh Hùng	19/02/1995		ĐH Sài Gòn	Đại học	Sư phạm Toán	Tiếng Anh B	A	Con người hướng chính sách như thương binh		Khu phố 4, thị trấn Tân Nghĩa, huyện Hàm Tân, tỉnh Bình Thuận	31/32 TTN02, phường Tân Thới Nhất, Quận 12, TP.HCM	Trung học cơ sở Lương Thế Vinh	Giáo viên trung học cơ sở hạng III (môn Toán học)	
164	Q12_128	Từ Hữu Nguyên	15/02/1998		ĐH Sài Gòn	Đại học	Sư phạm Toán		UDCNTT cơ bản	Dân tộc Hoa		237/92 Phạm Văn Chiêu, Phường 14, quận Gò Vấp, TP.HCM	123/14 TTH21, phường Tân Thới Hiệp, Quận 12, TP.HCM	Trung học cơ sở Lương Thế Vinh	Giáo viên trung học cơ sở hạng III (môn Toán học)	
165	Q12_138	Đỗ Thị Mỹ Linh		25/11/1996	ĐH Phú Yên	Đại học	Sư phạm Toán	Tiếng Anh B	UDCNTT cơ bản			Thôn 3, xã Tân Tiến, huyện Krông Pắc, tỉnh Đắk Lắk	36 đường TA15, phường Thới An, Quận 12, TP.HCM	Trung học cơ sở Lương Thế Vinh	Giáo viên trung học cơ sở hạng III (môn Toán học)	
166	Q12_135	Nguyễn Tất Lịch	15/01/1991		ĐH Vinh	Đại học	Sư phạm Vật lý	Tiếng Anh B1	A		Nghị vụ Tổng phụ trách	xã Thạch Thắng, huyện Thạch Hà, tỉnh Hà Tĩnh	84 Dương Quảng Hàm, Phường 5, quận Gò Vấp, TP.HCM	Trung học cơ sở Lương Thế Vinh	Giáo viên trung học cơ sở hạng III (Tổng phụ trách)	
167	Q12_215	Cáp Thị Nhài		12/02/1994	ĐH Bách Khoa Hà Nội	Đại học	Kế toán					290/40/22/3 Khu phố 2, phường Hiệp Thành, Quận 12, TP.HCM	36/4 đường HT26, phường Hiệp Thành, Quận 12, TP.HCM	Trung học cơ sở Lương Thế Vinh	Kế toán viên trung cấp	
168	Q12_213	Nguyễn Thị Yến		10/06/1991	ĐH Vinh	Đại học	Sư phạm Vật lý	Tiếng Anh B1	UDCNTT cơ bản			260/23 Phan Văn Hớn, phường Tân Thới Nhất, Quận 12, TP.HCM	260/23 Phan Văn Hớn, phường Tân Thới Nhất, Quận 12, TP.HCM	Trung học cơ sở Nguyễn Ánh Thủ	Giáo viên trung học cơ sở hạng III (môn Vật lý)	
169	Q12_123	Lê Thị Thúy Vy		16/05/2000	ĐH Sài Gòn	Đại học	Sư phạm Vật lý	Tiếng Anh bậc 3				75/8 ấp 3, xã Xuân Thới Thượng, huyện Hóc Môn, TP.HCM	75/8 ấp 3, xã Xuân Thới Thượng, huyện Hóc Môn, TP.HCM	Trung học cơ sở Nguyễn Ánh Thủ	Giáo viên trung học cơ sở hạng III (môn Vật lý)	

Stt	Mã số đăng ký	Họ và tên	Ngày sinh		Tên trường đào tạo	Trình độ chuyên môn	Chuyên ngành	Ngoại ngữ	Tin học	Diện ưu tiên	Chứng chỉ khác	Hộ khẩu thường trú	Chỗ ở hiện nay	Chức danh nghề nghiệp đăng ký dự tuyển		Ghi chú
			Nam	Nữ										Đơn vị đăng ký dự tuyển (trường)	Tên chức danh nghề nghiệp	
170	Q12_073	Đậu Thị Loan		08/10/1994	ĐH Vinh	Đại học	Sư phạm Vật lý	Tiếng Anh bậc 2	B			Khối 11, phường Mai Hùng, thị xã Hoàng Mai, tỉnh Nghệ An	42/11 Hồ Đắc Di, phường Tây Thạnh, quận Tân Phú, TP.HCM	Trung học cơ sở Nguyễn Ánh Thủ	Giáo viên trung học cơ sở hạng III (môn Vật lý)	
171	Q12_095	Trịnh Phương Hạnh		28/08/1993	ĐHSP Hà Nội	Đại học	Sư phạm Vật lý	Tiếng Anh A2	ƯDCNTT cơ bản		Bồi dưỡng CDNN	P103/D15 Quỳnh Mai, quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội	270/20/66 Nguyễn Thị Búp, KDC Hiệp Thành City, Quận 12, TP.HCM	Trung học cơ sở Nguyễn Ánh Thủ	Giáo viên trung học cơ sở hạng III (môn Vật lý)	
172	Q12_139	Trần Yến Nhi		22/10/1994	ĐH Sài Gòn	Đại học	Sư phạm tiếng Anh	Tiếng Pháp B	A			440/13/27 Thống Nhất, Phường 16, quận Gò Vấp, TP.HCM	440/13/27 Thống Nhất, Phường 16, quận Gò Vấp, TP.HCM	Trung học cơ sở Nguyễn Ánh Thủ	Giáo viên trung học cơ sở hạng III (môn tiếng Anh)	
173	Q12_239	Phạm Thị Kim Hồng		05/06/1989	CD Bách khoa Nam Sài Gòn	Trung cấp	Y sĩ	Tiếng Anh A	A			3/5 ấp Bắc Lân, xã Bà Điểm, huyện Hóc Môn, TP.HCM	3/5 ấp Bắc Lân, xã Bà Điểm, huyện Hóc Môn, TP.HCM	Trung học cơ sở Nguyễn Ánh Thủ	Y sĩ (hạng IV)	
174	Q12_026	Nguyễn Thị Hiền		25/08/1981	TC Bách Khoa TP.HCM	Trung cấp	Y sĩ	Tiếng Anh B	A			59/1/1A Khu phố 6A, phường Tân Thới Nhất, Quận 12, TP.HCM	19 đường HT11, Khu phố 3, phường Hiệp Thành, Quận 12, TP.HCM	Trung học cơ sở Nguyễn Chí Thanh	Y sĩ (hạng IV)	
175	Q12_031	Vũ Thị Trang		20/11/1996	ĐH Hồng Đức	Đại học	Sư phạm Toán	Tiếng Anh B	ƯDCNTT cơ bản			141/9 đường TTH20, Khu phố 1, phường Tân Thới Hiệp, Quận 12, TP.HCM	141/9 đường TTH20, Khu phố 1, phường Tân Thới Hiệp, Quận 12, TP.HCM	Trung học cơ sở Nguyễn Hiền	Giáo viên trung học cơ sở hạng III (môn Toán học)	
176	Q12_075	Nguyễn Thị Mai		27/12/1997	ĐH Vinh	Đại học	Sư phạm Toán	Tiếng Anh B1	ƯDCNTT cơ bản			Đình Thiện Tây, xã Phước Quang, huyện Tuy Phước, tỉnh Bình Định	30/6 đường TTH15, phường Tân Thới Hiệp, Quận 12, TP.HCM	Trung học cơ sở Nguyễn Hiền	Giáo viên trung học cơ sở hạng III (môn Toán học)	
177	Q12_094	Phan Nữ Nhật Hạnh		12/12/1995	ĐHSP TP.HCM	Thạc sĩ Đại học	Sư phạm Toán	Tiếng Anh bậc 4	ƯDCNTT cơ bản			65/7 đường TTN05, khu phố 7, phường Tân Thới Nhất, Quận 12, TP.HCM	65/7 đường TTN05, khu phố 7, phường Tân Thới Nhất, Quận 12, TP.HCM	Trung học cơ sở Nguyễn Hiền	Giáo viên trung học cơ sở hạng III (môn Toán học)	
178	Q12_161	Huỳnh Hồng Diệp		06/11/1997	ĐH Đồng Tháp	Đại học	Sư phạm Toán	Tiếng Anh B1	ƯDCNTT cơ bản			Hòa An, xã Hòa Tân, huyện Châu Thành, tỉnh Đồng Tháp	1244/68 Lê Đức Thọ, Phường 13, quận Gò Vấp, TP.HCM	Trung học cơ sở Nguyễn Hiền	Giáo viên trung học cơ sở hạng III (môn Toán học)	
179	Q12_175	Lê Thị Hồng Hà		12/10/1990	ĐH Sài Gòn	Đại học	Sư phạm Toán	Tiếng Anh B2	A		Bồi dưỡng CDNN	50K Nguyễn Thị Đặng, phường Hiệp Thành, Quận 12, TP.HCM	50K Nguyễn Thị Đặng, phường Hiệp Thành, Quận 12, TP.HCM	Trung học cơ sở Nguyễn Hiền	Giáo viên trung học cơ sở hạng III (môn Toán học)	
180	Q12_184	Đặng Hoàng Vương	05/07/1993		ĐH Cần Thơ	Đại học	Sư phạm Toán	Tiếng Anh bậc 3	ƯDCNTT cơ bản	Học viên tốt nghiệp đào tạo sĩ quan dự bị		Áp Mỹ 2, xã Vĩnh Phú Đông, huyện Phước Long, tỉnh Bạc Liêu	401 Tên Lửa, phường Bình Trị Đông, quận Bình Tân, TP.HCM	Trung học cơ sở Nguyễn Hiền	Giáo viên trung học cơ sở hạng III (môn Toán học)	
181	Q12_202	Trần Thị Cẩm Tiên		16/12/1995	ĐH Cần Thơ	Đại học	Sư phạm Toán	Tiếng Anh B	ƯDCNTT cơ bản			Áp Tân Lộc, xã Tân Lộc, huyện Bình Tân, tỉnh Vĩnh Long	139/42 đường TMT2A, phường Trung Mỹ Tây, Quận 12, TP.HCM	Trung học cơ sở Nguyễn Hiền	Giáo viên trung học cơ sở hạng III (môn Toán học)	
182	Q12_280	Lê Vũ Gia Huy	10/01/1999		ĐH Sài Gòn	Đại học	Sư phạm Toán	Tiếng Anh bậc 3	ƯDCNTT cơ bản			1043 Lê Đức Thọ, Phường 16, quận Gò Vấp, TP.HCM	137/8/11 đường 59, Phường 14, quận Gò Vấp, TP.HCM	Trung học cơ sở Nguyễn Hiền	Giáo viên trung học cơ sở hạng III (môn Toán học)	
183	Q12_100	Đinh Thị Hương		23/06/1998	ĐHSP TP.HCM	Đại học	Sư phạm Vật lý	Tiếng Anh B1	ƯDCNTT cơ bản			Xóm 2, Thôn 9, xã Pong Drang, huyện Krông Búk, tỉnh Đắk Lắk	406/11C đường TA28, phường Thới An, Quận 12, TP.HCM	Trung học cơ sở Nguyễn Hiền	Giáo viên trung học cơ sở hạng III (môn Vật lý)	

Stt	Mã số đăng ký	Họ và tên	Ngày sinh		Tên trường đào tạo	Trình độ chuyên môn	Chuyên ngành	Ngoại ngữ	Tin học	Diện ưu tiên	Chứng chỉ khác	Hộ khẩu thường trú	Chỗ ở hiện nay	Chức danh nghề nghiệp đăng ký dự tuyển		Ghi chú
			Nam	Nữ										Đơn vị đăng ký dự tuyển (trường)	Tên chức danh nghề nghiệp	
184	Q12_146	Ngô Thị Phương Chi		02/01/1994	ĐHSP TP.HCM	Thạc sĩ Đại học	Sư phạm Vật lý					Nam Trung, huyện Hàm Thuận Nam, tỉnh Bình Thuận	26 đường HT31, phường Tân Thới Hiệp, Quận 12, TP.HCM	Trung học cơ sở Nguyễn Hiền	Giáo viên trung học cơ sở hạng III (môn Vật lý)	
185	Q12_225	Hoàng Ngọc Cát Tường	28/06/1986		ĐH Sài Gòn	Đại học	Sư phạm Vật lý	Tiếng Anh B1	UDCNTT cơ bản			137/9/17/5 đường ĐHT23, phường Đông Hưng Thuận, Quận 12, TP.HCM	137/9/17/5 đường ĐHT23, phường Đông Hưng Thuận, Quận 12, TP.HCM	Trung học cơ sở Nguyễn Hiền	Giáo viên trung học cơ sở hạng III (môn Vật lý)	
186	Q12_256	Phạm Thị Thu Trang		20/04/1997	ĐH Phạm Văn Đồng	Đại học	Sư phạm Vật lý	Tiếng Anh C	UDCNTT cơ bản			xã Hành Phước, huyện Nghĩa Hành, tỉnh Quảng Ngãi	106 An Nhơn, Phường 17, quận Gò Vấp, TP.HCM	Trung học cơ sở Nguyễn Hiền	Giáo viên trung học cơ sở hạng III (môn Vật lý)	
187	Q12_185	Lê Thị Hồng Đào		03/10/1999	ĐH Sài Gòn	Đại học	Sư phạm Hóa học	Tiếng Anh bậc 3	UDCNTT cơ bản			159 Nguyễn Bá Tông, Phường 11, quận Tân Bình, TP.HCM	19/8 Trung Lang, Phường 12, quận Tân Bình, TP.HCM	Trung học cơ sở Nguyễn Hiền	Giáo viên trung học cơ sở hạng III (môn Hóa học)	
188	Q12_212	Nguyễn Thị Thùy Trang		12/08/1997	ĐH Quy Nhơn	Đại học	Sư phạm Hóa học	Tiếng Anh A2	UDCNTT cơ bản			Vĩnh Viễn, xã Ân Tường Đông, huyện Hoài Ân, tỉnh Bình Định	Vĩnh Viễn, xã Ân Tường Đông, huyện Hoài Ân, tỉnh Bình Định	Trung học cơ sở Nguyễn Hiền	Giáo viên trung học cơ sở hạng III (môn Hóa học)	
189	Q12_227	Huỳnh Thị Mỹ Phúc		13/11/1995	ĐH Quy Nhơn	Thạc sĩ Đại học	Sư phạm Hóa học	Tiếng Anh B	B			khu phố Ninh Tĩnh 3, Phường 9, thành phố Tuy Hòa, tỉnh Phú Yên	khu phố Ninh Tĩnh 3, Phường 9, thành phố Tuy Hòa, tỉnh Phú Yên	Trung học cơ sở Nguyễn Hiền	Giáo viên trung học cơ sở hạng III (môn Hóa học)	
190	Q12_247	Nguyễn Thị Tâm		12/09/1994	ĐHSP Hà Nội 2	Đại học	Sư phạm Hóa học	Tiếng Anh bậc 2	UDCNTT nâng cao			Xã Ngọc Mỹ, huyện Tân Lạc, tỉnh Hòa Bình	22A đường Trần Thị Bảy, phường Hiệp Thành, Quận 12, TP.HCM	Trung học cơ sở Nguyễn Hiền	Giáo viên trung học cơ sở hạng III (môn Hóa học)	
191	Q12_267	Nguyễn Thị Anh Thư		11/11/1996	ĐHSP TP.HCM	Đại học	Sư phạm Hóa học	Tiếng Anh B1	UDCNTT cơ bản			Ấp 4, xã An Khương, huyện Hớn Quản, tỉnh Bình Phước	70/7B Bùi Đình Túy, Phường 12, quận Bình Thạnh, TP.HCM	Trung học cơ sở Nguyễn Hiền	Giáo viên trung học cơ sở hạng III (môn Hóa học)	
192	Q12_268	Nguyễn Ngọc Phương Thanh		27/12/1992	ĐH Cần Thơ	Thạc sĩ Đại học	Sư phạm Vật lý - Tin học	Tiếng Anh B1	B			Ấp Chợ Mới, xã Trung Chánh, huyện Vũng Liêm, tỉnh Vĩnh Long	233/69/6A Trương Thị Hoa, phường Tân Thới Hiệp, Quận 12	Trung học cơ sở Nguyễn Hiền	Giáo viên trung học cơ sở hạng III (môn Tin học)	
193	Q12_281	Lê Phi Long	04/10/1986		Học viện Hành chính Quốc gia	Đại học	Hành chính học	Tiếng Anh A	A	Hoàn thành nghĩa vụ quân sự	Công tác văn thư lưu trữ	15/14B Phan Văn Hớn, phường Tân Thới Nhất, Quận 12, TP.HCM	15/14B Phan Văn Hớn, phường Tân Thới Nhất, Quận 12, TP.HCM	Trung học cơ sở Nguyễn Hiền	Văn thư viên trung cấp	
194	Q12_048	Phan Thị Bích Hà		11/06/1989	ĐH Khoa học tự nhiên	Thạc sĩ Đại học	Sư phạm Toán	Tiếng Anh B	B			Phú Thọ I, xã Ninh Diêm, huyện Ninh Hòa, tỉnh Khánh Hòa	68/3/4 Đồng Đen, Phường 14, quận Tân Bình, TP.HCM	Trung học cơ sở Nguyễn Huệ	Giáo viên trung học cơ sở hạng III (môn Toán học)	
195	Q12_089	Đặng Trung Thủy	04/09/1972		ĐH Huế	Đại học	Sư phạm Toán	Tiếng Anh B	A		Bồi dưỡng CDNN	Khóm 2, thị trấn Thới Bình, huyện Thới Bình, tỉnh Cà Mau	Khóm 2, thị trấn Thới Bình, huyện Thới Bình, tỉnh Cà Mau	Trung học cơ sở Nguyễn Huệ	Giáo viên trung học cơ sở hạng III (môn Toán học)	
196	Q12_171	Võ Thị Yến Lưu		21/09/1991	ĐH Quy Nhơn	Đại học	Sư phạm Toán	Tiếng Anh B	B			xã Hàm Cường, huyện Hàm Thuận Nam, tỉnh Bình Thuận	42 Trần Thị Do, phường Hiệp Thành, Quận 12, TP.HCM	Trung học cơ sở Nguyễn Huệ	Giáo viên trung học cơ sở hạng III (môn Toán học)	
197	Q12_234	Đinh Quỳnh Giang		07/07/1999	ĐHSP TP.HCM	Đại học	Sư phạm Toán		UDCNTT cơ bản			2440/73 QL1A, Khu phố 5, phường Trung Mỹ Tây, Quận 12, TP.HCM	2440/73 QL1A, Khu phố 5, phường Trung Mỹ Tây, Quận 12, TP.HCM	Trung học cơ sở Nguyễn Huệ	Giáo viên trung học cơ sở hạng III (môn Toán học)	

Stt	Mã số đăng ký	Họ và tên	Ngày sinh		Tên trường đào tạo	Trình độ chuyên môn	Chuyên ngành	Ngoại ngữ	Tin học	Điện ưu tiên	Chứng chỉ khác	Hộ khẩu thường trú	Chỗ ở hiện nay	Chức danh nghề nghiệp đăng ký dự tuyển		Ghi chú
			Nam	Nữ										Đơn vị đăng ký dự tuyển (trường)	Tên chức danh nghề nghiệp	
198	Q12_278	Lê Trọng Cầu	29/01/1990		ĐH Vinh	Đại học	Sư phạm Toán	Tiếng Anh B	UDCNTT cơ bản			Thôn Lâm Đồng, xã Sơn Lâm, huyện Hương Sơn, tỉnh Hà Tĩnh	389/48/31 Lê Văn Khương, phường Hiệp Thành, Quận 12, TP.HCM	Trung học cơ sở Nguyễn Huệ	Giáo viên trung học cơ sở hạng III (môn Toán học)	
199	Q12_047	Trương Hiền Thương		23/06/2000	ĐHSP TP.HCM	Đại học	Sư phạm Ngữ văn		UDCNTT cơ bản			124A TTH13, phường Tân Thới Hiệp, Quận 12, TP.HCM	124A TTH13, phường Tân Thới Hiệp, Quận 12, TP.HCM	Trung học cơ sở Nguyễn Huệ	Giáo viên trung học cơ sở hạng III (môn Ngữ văn)	
200	Q12_074	Nguyễn Thị Hường		01/01/1987	ĐH Văn Hiến	Thạc sĩ Đại học	Ngữ văn	Tiếng Anh B	UDCNTT cơ bản		Nghiep vụ sư phạm	Thống Nhất 1, thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương	35/20 Phan Văn Hớn, phường Tân Thới Nhất, Quận 12, TP.HCM	Trung học cơ sở Nguyễn Huệ	Giáo viên trung học cơ sở hạng III (môn Ngữ văn)	
201	Q12_090	Nguyễn Thị Hiền Linh		02/07/2000	ĐH Sài Gòn	Đại học	Sư phạm Ngữ văn	Tiếng Anh A	UDCNTT cơ bản			109 Thôn Đắc Kim, xã Đắc Lao, huyện Đắc Mil, tỉnh Đắc Nông	44/9/2 Bùi Văn Ba, phường Tân Thuận Đông, Quận 7, TP.HCM	Trung học cơ sở Nguyễn Huệ	Giáo viên trung học cơ sở hạng III (môn Ngữ văn)	
202	Q12_192	Nguyễn Thị Thùy Dung		17/06/1997	ĐHSP TP.HCM	Đại học	Sư phạm Ngữ văn	Tiếng Anh bậc 3	UDCNTT cơ bản			xã Hương Trạch, huyện Hương Khê, tỉnh Hà Tĩnh	460/51/13/12 Trần Thị Cờ, Khu phố 7, phường Thới An, Quận 12, TP.HCM	Trung học cơ sở Nguyễn Huệ	Giáo viên trung học cơ sở hạng III (môn Ngữ văn)	
203	Q12_160	Phạm Thị Thanh Thúy		19/05/1991	ĐH Quy Nhơn	Đại học	Sư phạm Địa lý	Tiếng Anh B	A			xã Triệu Long, huyện Triệu Phong, tỉnh Quảng Trị	453/80 Lê Văn Khương, phường Hiệp Thành, Quận 12, TP.HCM	Trung học cơ sở Nguyễn Huệ	Giáo viên trung học cơ sở hạng III (môn Địa lý)	
204	Q12_065	Lê Thị Thu Hiền		20/02/1988	ĐH Đồng Tháp	Đại học	Sư phạm Địa lý	Tiếng Anh B	B			phường An Bình, Thành phố Rạch Giá, tỉnh Kiên Giang	98/4 ấp Phước Hải, xã Mỹ Phước, huyện Hòn Đất, tỉnh Kiên Giang	Trung học cơ sở Nguyễn Huệ	Giáo viên trung học cơ sở hạng III (môn Địa lý)	
205	Q12_270	Mai Thị Sâm		09/09/1981	TC Bách Khoa TP.HCM	Trung cấp	Y sĩ	TOEIC 185	UDCNTT nâng cao			ấp Phước Lý, xã Bình Khánh, huyện Mỏ Cày Nam, tỉnh Bến Tre	423 đường HT05, Khu phố 3, phường Hiệp Thành, Quận 12, TP.HCM	Trung học cơ sở Nguyễn Huệ	Y sĩ (hạng IV)	
206	Q12_078	Nguyễn Thị Kim Hiền		14/07/1980	ĐH Kinh tế TP.HCM	Đại học	Kế toán					15B đường HT17, Khu phố 2, phường Hiệp Thành, Quận 12, TP.HCM	15B đường HT17, Khu phố 2, phường Hiệp Thành, Quận 12, TP.HCM	Trung học cơ sở Nguyễn Trung Trực	Kế toán viên trung cấp	
207	Q12_174	Nguyễn Thị Thanh Thúy		01/02/1990	ĐH Ngân Hàng TP.HCM	Đại học	Tài chính - Ngân hàng	Tiếng Anh B	B			A12/02 Chung cư An Lộc, Khu phố 6, Phường 17, quận Gò Vấp, TP.HCM	A12/02 Chung cư An Lộc, Khu phố 6, Phường 17, quận Gò Vấp, TP.HCM	Trung học cơ sở Nguyễn Trung Trực	Kế toán viên trung cấp	
208	Q12_006	Phạm Thị Hồng Chính		07/05/1989	TC Bách Khoa TP.HCM	Trung cấp	Y sĩ	Tiếng Anh A	A			497/2/10 61P 2, xã Đông Thạnh, huyện Hóc Môn, TP.HCM	497/2/10 61P 2, xã Đông Thạnh, huyện Hóc Môn, TP.HCM	Trung học cơ sở Nguyễn Trung Trực	Y sĩ (hạng IV)	
209	Q12_211	Lý Kim Ngọc		30/07/1988	TC Văn thư lưu trữ Trung ương	Trung cấp	Văn thư - Lưu trữ		B			12 Bùi Thị Đồng, huyện Bến Lức, tỉnh Long An	124 Gò Dưa, Khu phố 3, phường Tam Bình, thành phố Thủ Đức, TP.HCM	Trung học cơ sở Nguyễn Trung Trực	Văn thư viên trung cấp	
210	Q12_034	Nguyễn Văn Nhi	19/01/1978		ĐH Khoa học Xã hội và Nhân văn	Đại học	Ngữ văn Anh	Tiếng Pháp B	UDCNTT cơ bản		Nghiep vụ sư phạm	85 Tân Kỳ Tân Quý, phường Tân Sơn Nhì, quận Tân Phú, TP.HCM	85 Tân Kỳ Tân Quý, phường Tân Sơn Nhì, quận Tân Phú, TP.HCM	Trung học cơ sở Phan Bội Châu	Giáo viên trung học cơ sở hạng III (môn tiếng Anh)	
211	Q12_187	Chu Thị Ánh Tuyết		25/01/1984	ĐH Ngoại ngữ	Đại học	Tiếng Anh sư phạm	Tiếng Hoa B	B			19/65/57 Khu phố 2, phường Tân Chánh Hiệp, Quận 12, TP.HCM	409/108/24 Khu phố 2, phường Tân Chánh Hiệp, Quận 12, TP.HCM	Trung học cơ sở Phan Bội Châu	Giáo viên trung học cơ sở hạng III (môn tiếng Anh)	

Stt	Mã số đăng ký	Họ và tên	Ngày sinh		Tên trường đào tạo	Trình độ chuyên môn	Chuyên ngành	Ngoại ngữ	Tin học	Diện ưu tiên	Chứng chỉ khác	Hộ khẩu thường trú	Chỗ ở hiện nay	Chức danh nghề nghiệp đăng ký dự tuyển		Ghi chú
			Nam	Nữ										Đơn vị đăng ký dự tuyển (trường)	Tên chức danh nghề nghiệp	
212	Q12_253	Vũ Thị Vân		25/03/1983	ĐH Quy Nhơn	Đại học	Ngôn ngữ Anh	Tiếng Anh bậc 2	UDCNTT cơ bản		Nghị vụ sư phạm	183B/11Bis Lê Đức Thọ, Phường 16, quận Gò Vấp, TP.HCM	688/57/99 Lê Đức Thọ, Phường 15, quận Gò Vấp, TP.HCM	Trung học cơ sở Phan Bội Châu	Giáo viên trung học cơ sở hạng III (môn tiếng Anh)	
213	Q12_277	Đình Hoàng Cẩm Tú		27/07/1996	ĐH Sài Gòn	Đại học	Sư phạm tiếng Anh	Tiếng Pháp A2	UDCNTT cơ bản			01 Dương Đức Hiền, phường Tây Thạnh, quận Tân Phú, TP.HCM	11/23/9 Dương Đức Hiền, phường Tây Thạnh, quận Tân Phú, TP.HCM	Trung học cơ sở Phan Bội Châu	Giáo viên trung học cơ sở hạng III (môn tiếng Anh)	
214	Q12_072	Nguyễn Ngọc Hồng Vy		11/10/1997	ĐHSP TP.HCM	Đại học	Sư phạm Lịch sử	Tiếng Anh bậc 3	A			239/20 Tô Ký, phường Đông Hưng Thuận, Quận 12, TP.HCM	239/20 Tô Ký, phường Đông Hưng Thuận, Quận 12, TP.HCM	Trung học cơ sở Phan Bội Châu	Giáo viên trung học cơ sở hạng III (môn Lịch sử)	
215	Q12_137	Nguyễn Thị Phương		16/03/1992	ĐHSP TP.HCM	Đại học	Sư phạm Lịch sử	Tiếng Anh B	B			Áp 7, xã An Viễn, huyện Trảng Bom, tỉnh Đồng Nai	Áp 4, xã An Viễn, huyện Trảng Bom, tỉnh Đồng Nai	Trung học cơ sở Phan Bội Châu	Giáo viên trung học cơ sở hạng III (môn Lịch sử)	
216	Q12_241	Hoàng Thị Quỳnh Trang		20/04/1995	ĐH Thủ Dầu Một	Đại học	Sư phạm Lịch sử	Tiếng Anh B	B		Bồi dưỡng CDNN	409/7 Nguyễn Trọng Tuyển, Phường 2, quận Tân Bình, TP.HCM	55 Bình Giã, Phường 13, quận Tân Bình, TP.HCM	Trung học cơ sở Phan Bội Châu	Giáo viên trung học cơ sở hạng III (môn Lịch sử)	
217	Q12_261	Đoàn Lê Minh Như		19/10/1997	ĐHSP TP.HCM	Đại học	Sư phạm Tin học					180 Lê Lợi, Phường 3, quận Gò Vấp, TP.HCM	180 Lê Lợi, Phường 3, quận Gò Vấp, TP.HCM	Trung học cơ sở Phan Bội Châu	Giáo viên trung học cơ sở hạng III (môn Tin học)	
218	Q12_063	Bùi Thị Nương		11/01/1993	ĐH Ngân Hàng TP.HCM	Đại học	Kế toán	Tiếng Anh C	UDCNTT cơ bản			995/4 Bình Trị 1, xã Thuận Mỹ, huyện Châu Thành, tỉnh Long An	481/51 Nguyễn Văn Quá, Khu phố 4, phường Đông Hưng Thuận, Quận 12, TP.HCM	Trung học cơ sở Phan Bội Châu	Kế toán viên trung cấp	
219	Q12_193	Trịnh Thị Hằng		14/03/1989	TC Bách Khoa TP.HCM	Trung cấp	Y sĩ	Tiếng Anh A	A			44/6 Khu phố 4, phường Hiệp Thành, Quận 12, TP.HCM	44/6 Khu phố 4, phường Hiệp Thành, Quận 12, TP.HCM	Trung học cơ sở Phan Bội Châu	Y sĩ (hạng IV)	
220	Q12_276	Huỳnh Thị Thanh Hạnh		13/08/1983	TC Kinh tế	Trung cấp	Hạch toán kế toán	Tiếng Anh B	B		Kế toán trưởng	2/1 Khu phố 5, phường Tân Hưng Thuận, Quận 12, TP.HCM	222 Nguyễn Văn Quá, Khu phố 5, phường Đông Hưng Thuận, Quận 12, TP.HCM	Trung học cơ sở Phan Bội Châu	Nhân viên (Thủ quỹ)	
221	Q12_001	Đình Thị Kim Hà		17/10/1993	ĐH Sài Gòn	Đại học	Sư phạm Toán học	Tiếng Anh B	A		Bồi dưỡng giáo viên hạng II	144/1 Tô 17, Khu phố 5, phường Thạnh Xuân, Quận 12, TP.HCM	144/1 Tô 17, Khu phố 5, phường Thạnh Xuân, Quận 12, TP.HCM	Trung học cơ sở Tô Ngọc Vân	Giáo viên trung học cơ sở hạng III (môn Toán học)	
222	Q12_064	Nguyễn Đoàn Tự	24/11/1982		ĐHSP TP.HCM	Đại học	Sư phạm Toán học	Tiếng Anh B	B		Bồi dưỡng giáo viên hạng II	Khóm 3, thị trấn Rạch Gốc, huyện Ngọc Hiển, tỉnh Cà Mau	81/3/7 đường TX14, phường Thạnh Xuân, Quận 12, TP.HCM	Trung học cơ sở Tô Ngọc Vân	Giáo viên trung học cơ sở hạng III (môn Toán học)	
223	Q12_208	Dư Thúy Uyên		13/09/2000	ĐH Kiên Giang	Đại học	Sư phạm Toán học	Tiếng Anh A2	UDCNTT cơ bản			89 ấp Xuân Bình, xã Thới Quan, huyện Gò Quao, tỉnh Kiên Giang	34/11/8A Khu phố 3, phường An Phú Đông, Quận 12, TP.HCM	Trung học cơ sở Tô Ngọc Vân	Giáo viên trung học cơ sở hạng III (môn Toán học)	
224	Q12_275	Nguyễn Thị Thùy Linh		05/05/1997	ĐHSP TP.HCM	Đại học	Sư phạm Toán học		UDCNTT cơ bản			55 Thôn 13, xã Ea Tiều, huyện Cư Kuin, tỉnh Đắk Lắk	67/6/12 Đường số 5, Phường 17, quận Gò Vấp, TP.HCM	Trung học cơ sở Tô Ngọc Vân	Giáo viên trung học cơ sở hạng III (môn Toán học)	
225	Q12_259	Nguyễn Hoàng Minh Hiếu	28/12/1997		ĐH Hồng Đức	Đại học	Sư phạm Toán học					736/87 đường Lê Đức Thọ, Phường 15, quận Gò Vấp, TP.HCM	736/87 đường Lê Đức Thọ, Phường 15, quận Gò Vấp, TP.HCM	Trung học cơ sở Tô Ngọc Vân	Giáo viên trung học cơ sở hạng III (môn Toán học)	

Stt	Mã số đăng ký	Họ và tên	Ngày sinh		Tên trường đào tạo	Trình độ chuyên môn	Chuyên ngành	Ngoại ngữ	Tin học	Diện ưu tiên	Chứng chỉ khác	Hộ khẩu thường trú	Chỗ ở hiện nay	Chức danh nghề nghiệp đăng ký dự tuyển		Ghi chú
			Nam	Nữ										Đơn vị đăng ký dự tuyển (trường)	Tên chức danh nghề nghiệp	
226	Q12_265	Hoàng Thị Hà		20/08/1999	ĐHSP TP.HCM	Đại học	Sư phạm Toán học		ƯDCNTT cơ bản			ấp Thuận Bình, xã Thuận Lợi, huyện Đồng Phú, tỉnh Bình Phước	6B13 Đường số 9, Khu phố 4, phường An Khánh, thành phố Thủ Đức, TP.HCM	Trung học cơ sở Tô Ngọc Vân	Giáo viên trung học cơ sở hạng III (môn Toán học)	
227	Q12_266	Nguyễn Thị Huyền		29/07/1991	ĐHSP Huế	Đại học	Sư phạm Toán học	Tiếng Anh B	ƯDCNTT cơ bản			Thôn 1, xã Ea Hông, huyện Cư M'gar, tỉnh Đắk Lắk	47B Trần Hưng Đạo, thành phố Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk	Trung học cơ sở Tô Ngọc Vân	Giáo viên trung học cơ sở hạng III (môn Toán học)	
228	Q12_011	Phan Thị Châu Mẫn		03/10/1999	ĐH Sài Gòn	Đại học	Sư phạm Ngữ văn	Tiếng Anh Bậc 3	ƯDCNTT cơ bản		Bồi dưỡng giáo viên hạng III	Phú Sơn, xã Hòa Hiệp, huyện Xuyên Mộc, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu	280/127/3/4 Tổ 32, Khu phố 2; phường Thạnh Xuân, Quận 12, TP.HCM	Trung học cơ sở Tô Ngọc Vân	Giáo viên trung học cơ sở hạng III (môn Ngữ văn)	
229	Q12_036	Trần Thị Phương		30/03/1995	ĐHSP Huế	Đại học	Sư phạm Ngữ văn	Tiếng Trung Bậc 3				Xóm 7, xã Xuân Thành, huyện Yên Thành, tỉnh Nghệ An	Thôn 1, xã Hòa Thắng, thành phố Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk	Trung học cơ sở Tô Ngọc Vân	Giáo viên trung học cơ sở hạng III (môn Ngữ văn)	
230	Q12_111	Huỳnh Ngọc Kiều Duyên		19/03/1994	ĐH Sài Gòn	Đại học	Sư phạm Ngữ văn	Tiếng Anh B	A		Bồi dưỡng giáo viên hạng II	16/8 Xô Viết Nghệ Tĩnh, Phường 21, quận Bình Thạnh, TP.HCM	521/30 đường TA15, phường Thới An, Quận 12, TP.HCM	Trung học cơ sở Tô Ngọc Vân	Giáo viên trung học cơ sở hạng III (môn Ngữ văn)	
231	Q12_214	Nguyễn Văn Thịnh	20/09/1993		ĐHSP TP.HCM	Đại học	Văn học	Tiếng Anh A2	ƯDCNTT cơ bản		Nghiep vụ sư phạm	61 Đường 31, Tổ 5 Thôn 1, xã Mê Pu, huyện Đức Linh, tỉnh Bình Thuận	364 phường Thạnh Lộc, Quận 12, TP.HCM	Trung học cơ sở Tô Ngọc Vân	Giáo viên trung học cơ sở hạng III (môn Ngữ văn)	
232	Q12_242	Nguyễn Thị Loan		02/02/1991	ĐH Sài Gòn	Đại học	Sư phạm Ngữ văn	Tiếng Anh B	Tin học ứng dụng			217/8 Bui Đình Túy, Phường 24, quận Bình Thạnh, TP.HCM	497/19 Thống Nhất, Phường 16, quận Gò Vấp, TP.HCM	Trung học cơ sở Tô Ngọc Vân	Giáo viên trung học cơ sở hạng III (môn Ngữ văn)	
233	Q12_269	Nguyễn Thị Bình		05/01/1988	ĐH Hồng Đức	Đại học	Ngữ văn				Nghiep vụ sư phạm	Xóm 4, xã Thọ Thế, huyện Triệu Sơn, tỉnh Thanh Hóa	29 Hà Huy Giáp, phường Thạnh Lộc, Quận 12, TP.HCM	Trung học cơ sở Tô Ngọc Vân	Giáo viên trung học cơ sở hạng III (môn Ngữ văn)	
234	Q12_114	Đỗ Thanh Hải	04/08/1984		ĐH Khoa học Xã hội và Nhân văn	Đại học	Ngôn ngữ Anh	Tiếng Hoa HSK 2	ƯDCNTT cơ bản		Nghiep vụ sư phạm	135 Nguyễn Văn Cừ, phường Lộc Sơn, thành phố Bảo Lộc, tỉnh Lâm Đồng	28/12 Đường số 1, phường Linh Xuân, thành phố Thủ Đức, TP.HCM	Trung học cơ sở Tô Ngọc Vân	Giáo viên trung học cơ sở hạng III (môn tiếng Anh)	
235	Q12_153	Nguyễn Thị Hòa		20/03/1991	TC Y dược Bắc Ninh	Trung cấp	Y sĩ đa khoa	Tiếng Anh Bậc 2	ƯDCNTT cơ bản			Chung cư 10.09 Khối B lô C-D, phường An Khánh, thành phố Thủ Đức, TP.HCM	Căn hộ 10.14 lô B, Chung cư Gia Khang, Phường 14, quận Gò Vấp, TP.HCM	Trung học cơ sở Tô Ngọc Vân	Y sĩ (hạng IV)	
236	Q12_054	Nguyễn Thị Thùy Anh		30/10/1988	ĐH Bà Rịa - Vũng Tàu	Đại học	Tiếng Anh				Nghiep vụ sư phạm	82/23S ấp Xuân Thới Đông 3, xã Xuân Thới Đông, huyện Hóc Môn, TP.HCM	82/23S ấp Xuân Thới Đông 3, xã Xuân Thới Đông, huyện Hóc Môn, TP.HCM	Trung học cơ sở Trần Phú	Giáo viên trung học cơ sở hạng III (môn tiếng Anh)	
237	Q12_060	Nguyễn Trần Nhị Hằng		24/01/1991	ĐH Mở TP.HCM	Đại học	Ngôn ngữ Anh				Nghiep vụ sư phạm	3/5 Trường Chinh, phường Tân Thới Nhất, Quận 12, TP.HCM	3/5 Trường Chinh, phường Tân Thới Nhất, Quận 12, TP.HCM	Trung học cơ sở Trần Phú	Giáo viên trung học cơ sở hạng III (môn tiếng Anh)	
238	Q12_176	Nguyễn Thị Thanh Tâm		13/10/1992	ĐH Mở TP.HCM	Đại học	Ngôn ngữ Anh	Tiếng Pháp B	A		Nghiep vụ sư phạm	42A Tổ 15, Khu phố 1, phường Trung Mỹ Tây, Quận 12, TP.HCM	101A/4 Tổ 14, Khu phố 1, phường Trung Mỹ Tây, Quận 12, TP.HCM	Trung học cơ sở Trần Phú	Giáo viên trung học cơ sở hạng III (môn tiếng Anh)	
239	Q12_218	Nguyễn Vũ Thiên Trang		21/12/1998	ĐHSP TP.HCM	Đại học	Ngôn ngữ Anh	Tiếng Hoa HSK 2	ƯDCNTT cơ bản		Nghiep vụ sư phạm	76A/2 ấp Trung Chánh 1, xã Trung Chánh, huyện Hóc Môn, TP.HCM	76A/2 ấp Trung Chánh 1, xã Trung Chánh, huyện Hóc Môn, TP.HCM	Trung học cơ sở Trần Phú	Giáo viên trung học cơ sở hạng III (môn tiếng Anh)	

Stt	Mã số đăng ký	Họ và tên	Ngày sinh		Tên trường đào tạo	Trình độ chuyên môn	Chuyên ngành	Ngoại ngữ	Tin học	Diện ưu tiên	Chứng chỉ khác	Hộ khẩu thường trú	Chỗ ở hiện nay	Chức danh nghề nghiệp đăng ký dự tuyển		Ghi chú
			Nam	Nữ										Đơn vị đăng ký dự tuyển (trường)	Tên chức danh nghề nghiệp	
240	Q12_264	Nguyễn Thị Hồng Anh		13/11/1997	ĐHSP TP.HCM	Đại học	Sư phạm Hóa học	Tiếng Anh Bậc 2	UDCNTT cơ bản			147/3 đường 15, phường Bình Hưng Hòa, quận Bình Tân, TP.HCM	147/3 đường 15, phường Bình Hưng Hòa, quận Bình Tân, TP.HCM	Trung học cơ sở Trần Phú	Giáo viên trung học cơ sở hạng III (môn Hóa học)	
241	Q12_271	Trần Hồng Ngọc Ngân		28/06/1992	ĐHSP TP.HCM	Đại học	Sư phạm Hóa học	Tiếng Anh Bậc 2	UDCNTT cơ bản			64/1 Nguyễn Thượng Hiền, phường Tân Tài, thành phố Phan Rang - Tháp Chàm, tỉnh Ninh Thuận	35 đường C18, Phường 12, quận Bình Tân, TP.HCM	Trung học cơ sở Trần Phú	Giáo viên trung học cơ sở hạng III (môn Hóa học)	
242	Q12_272	Hà Thành Phong	04/02/1992		ĐH Sài Gòn	Đại học	Sư phạm Hóa học		A			198A Mã Lò, Khu phố 6, phường Bình Trị Đông A, quận Bình Tân, TP.HCM	198A Mã Lò, Khu phố 6, phường Bình Trị Đông A, quận Bình Tân, TP.HCM	Trung học cơ sở Trần Phú	Giáo viên trung học cơ sở hạng III (môn Hóa học)	
243	Q12_279	Huỳnh Thị Thu Lợi		02/11/1996	ĐHSP Huế	Đại học	Sư phạm Hóa học	Tiếng Anh B1	Tin học ứng dụng			TDP Long Hồ Thượng 1, phường Hương Hồ, thành phố Huế, tỉnh Thừa Thiên Huế	67/10 Nguyễn Thị Tú, phường Bình Hưng Hòa B, quận Bình Tân, TP.HCM	Trung học cơ sở Trần Phú	Giáo viên trung học cơ sở hạng III (môn Hóa học)	
244	Q12_009	Võ Thị Thùy Trang		05/02/1997	ĐHSP Đà Nẵng	Đại học	Sư phạm Lịch sử					xã Hưng Lĩnh, huyện Hưng Nguyên, tỉnh Nghệ An	P407 Chung cư Sơn Kỳ, đường CC2, phường Sơn Kỳ, quận Tân Phú, TP.HCM	Trung học cơ sở Trần Phú	Giáo viên trung học cơ sở hạng III (môn Lịch sử)	
245	Q12_070	Trần Đình Lân	07/07/1999		ĐH Văn hóa Nghệ thuật Quân đội	Đại học	Sư phạm Âm nhạc					48 Hẻm 18, Nguyễn Văn Rốp, Phường 5, thành phố Tây Ninh, tỉnh Tây Ninh	162/144/21 Nguyễn Duy Cung, Phường 12, quận Gò Vấp, TP.HCM	Trung học cơ sở Trần Phú	Giáo viên trung học cơ sở hạng III (môn Âm nhạc)	
246	Q12_172	Đỗ Huỳnh Như Ý		16/01/1994	ĐH Quy Nhơn	Đại học	Sư phạm Sinh học	Tiếng Anh B	B			xã Phước Thắng, huyện Tuy Phước, tỉnh Bình Định	Đông Diễn, xã Phước Thắng, huyện Tuy Phước, tỉnh Bình Định	Trung học cơ sở Trần Phú	Giáo viên trung học cơ sở hạng III (môn Sinh học)	
247	Q12_243	Nguyễn Đặng Thảo Quyên		28/12/1997	ĐHSP Huế	Thạc sĩ Đại học	Sư phạm Sinh học	Tiếng Anh B1	UDCNTT cơ bản			54 Lê Lợi, Tò 8, phường Quyết Thắng, thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum	8B/57 Nguyễn Công Trứ, phường Phú Hội, thành phố Huế, tỉnh Thừa Thiên Huế	Trung học cơ sở Trần Phú	Giáo viên trung học cơ sở hạng III (môn Sinh học)	
248	Q12_249	Nguyễn Thị Huệ Trân		28/07/2000	ĐH Sài Gòn	Đại học	Sư phạm Sinh học	Tiếng Anh Bậc 3	A			ấp Thới Phong B, xã Xuân Thắng, huyện Thới Lai, thành phố Cần Thơ	11/8/1/7 Khu phố 2, phường Đông Hưng Thuận, Quận 12, TP.HCM	Trung học cơ sở Trần Phú	Giáo viên trung học cơ sở hạng III (môn Sinh học)	
249	Q12_221	Phạm Thị Duyên		02/04/1987	ĐH Kinh tế TP.HCM	Đại học	Kế toán		B		Kế toán trưởng	B440 Khu phố 3, phường Đông Hưng Thuận, Quận 12, TP.HCM	B440 Khu phố 3, phường Đông Hưng Thuận, Quận 12, TP.HCM	Trung học cơ sở Trần Phú	Kế toán viên trung cấp	
250	Q12_115	Phan Thị Ngọc Huyền		11/08/1999	ĐHSP Huế	Đại học	Sư phạm Toán	Tiếng Anh B1	UDCNTT cơ bản			Thôn 4, xã Bắc Trạch, huyện Bố Trạch, tỉnh Quảng Bình	Thôn 4, xã Bắc Trạch, huyện Bố Trạch, tỉnh Quảng Bình	Trung học cơ sở Trần Hưng Đạo	Giáo viên trung học cơ sở hạng III (môn Toán học)	
251	Q12_158	Nguyễn Thị Trang Nhung		06/10/1996	ĐH Quy Nhơn	Đại học	Sư phạm Toán	Tiếng Anh B2	UDCNTT cơ bản			xã Chữ K'Bô, huyện Krông Búk, tỉnh Đắk Lắk	88/42 Bạch Đằng, Phường 24, quận Bình Thạnh, TP.HCM	Trung học cơ sở Trần Hưng Đạo	Giáo viên trung học cơ sở hạng III (môn Toán học)	
252	Q12_206	Võ Thị Kim Hiền		16/06/1997	ĐH Quy Nhơn	Đại học	Sư phạm Toán	Tiếng Anh B1	UDCNTT cơ bản			Hẻm 39, đường Trần Quốc Thảo, phường An Bình, thị xã An Khê, tỉnh Gia Lai	18D Đường 22, phường Linh Đông, thành phố Thủ Đức, TP.HCM	Trung học cơ sở Trần Hưng Đạo	Giáo viên trung học cơ sở hạng III (môn Toán học)	

Stt	Mã số đăng ký	Họ và tên	Ngày sinh		Tên trường đào tạo	Trình độ chuyên môn	Chuyên ngành	Ngoại ngữ	Tin học	Diện ưu tiên	Chứng chỉ khác	Hộ khẩu thường trú	Chỗ ở hiện nay	Chức danh nghề nghiệp đăng ký dự tuyển		Ghi chú
			Nam	Nữ										Đơn vị đăng ký dự tuyển (trường)	Tên chức danh nghề nghiệp	
253	Q12_025	Tô Duy Pha	17/03/1995		ĐH Bình Dương	Đại học	Văn học				Nghiep vụ sư phạm	50/1/39 Đường 59, Phường 14, quận Gò Vấp, TP.HCM	50/1/39 Đường 59, Phường 14, quận Gò Vấp, TP.HCM	Trung học cơ sở Trần Hưng Đạo	Giáo viên trung học cơ sở hạng III (môn Ngữ văn)	
254	Q12_173	Nguyễn Thị Hằng		18/07/1978	ĐH Huế	Đại học	Sư phạm Ngữ văn		A	Con thương binh		Khối 9, thị trấn Hưng Nguyên, huyện Hưng Nguyên, tỉnh Nghệ An	Nhà số 3, Ngõ 2, Khối 9, thị trấn Hưng Nguyên, huyện Hưng Nguyên, tỉnh Nghệ An	Trung học cơ sở Trần Hưng Đạo	Giáo viên trung học cơ sở hạng III (môn Ngữ văn)	
255	Q12_220	Bùi Thị Kim Anh		04/05/1996	ĐH An Giang	Đại học	Sư phạm Ngữ văn	Tiếng Anh B	A			ấp Bến Nhứt, xã Long Thạnh, huyện Giồng Riềng, tỉnh Kiên Giang	19M2 KDC Vĩnh Phú 2, thành phố Thuận An, tỉnh Bình Dương	Trung học cơ sở Trần Hưng Đạo	Giáo viên trung học cơ sở hạng III (môn Ngữ văn)	
256	Q12_263	Lê Thị Minh Anh		20/07/1998	ĐHSP Huế	Đại học	Sư phạm Ngữ văn	Tiếng Anh B1	UDCNTT cơ bản			xã Châu Hóa, huyện Tuyên Hóa, tỉnh Quảng Bình	31 Khu phố 3, phường Linh Trung, thành phố Thủ Đức, TP.HCM	Trung học cơ sở Trần Hưng Đạo	Giáo viên trung học cơ sở hạng III (môn Ngữ văn)	
257	Q12_051	Trần Xuân Thắng	21/08/1995		Viện Hàn lâm Khoa học công nghệ	Thạc sĩ Đại học	Sư phạm Vật lý	Tiếng Anh A2	B			36 khu phố Nhị Đồng, thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương	37 khu phố Nhị Đồng, thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương	Trung học cơ sở Trần Hưng Đạo	Giáo viên trung học cơ sở hạng III (môn Vật lý)	
258	Q12_143	Đinh Thị Nguyễn Hoa		21/02/2000	ĐH Quốc Gia Hà Nội	Đại học	Sư phạm Vật lý	Tiếng Anh B1	UDCNTT cơ bản	Con bệnh binh		xã Yên Cường, huyện Ý Yên, tỉnh Nam Định	83/20 đường TL31, Khu phố 3C, phường Thanh Lộc, Quận 12, TP.HCM	Trung học cơ sở Trần Hưng Đạo	Giáo viên trung học cơ sở hạng III (môn Vật lý)	
259	Q12_233	Nguyễn Thị Bích Loan		29/08/1996	ĐHSP Huế	Đại học	Sư phạm Vật lý	Tiếng Anh B1	UDCNTT cơ bản			xã Tịnh Thọ, huyện Sơn Tịnh, tỉnh Quảng Ngãi	94 phường Lái Thiêu, thành phố Thuận An, tỉnh Bình Dương	Trung học cơ sở Trần Hưng Đạo	Giáo viên trung học cơ sở hạng III (môn Vật lý)	
260	Q12_018	Hồ Duy Nhân	08/11/1999		ĐH Sài Gòn	Đại học	Sư phạm tiếng Anh		UDCNTT cơ bản			499/10C Hà Huy Giáp, Khu phố 3, phường Thạnh Xuân, Quận 12, TP.HCM	499/10C Hà Huy Giáp, Khu phố 3, phường Thạnh Xuân, Quận 12, TP.HCM	Trung học cơ sở Trần Hưng Đạo	Giáo viên trung học cơ sở hạng III (môn tiếng Anh)	
261	Q12_179	Lưu Ngọc Ánh		12/06/1997	ĐHSP TP.HCM	Đại học	Giáo dục Chính trị	Tiếng Anh B1	UDCNTT cơ bản			xã Phú An, huyện Phú Vang, tỉnh Thừa Thiên Huế	118 Nam Hòa, phường Phước Long A, thành phố Thủ Đức, TP.HCM	Trung học cơ sở Trần Hưng Đạo	Giáo viên trung học cơ sở hạng III (môn Giáo dục công dân)	
262	Q12_190	Lê Thị Thanh Hà		19/04/1984	ĐH Kinh tế TP.HCM	Đại học	Kế toán	Tiếng Anh C			Kế toán trưởng	N5 Khu nhà ở Thới An, phường Thới An, Quận 12, TP.HCM	N5 Khu nhà ở Thới An, phường Thới An, Quận 12, TP.HCM	Trung học cơ sở Trần Hưng Đạo	Kế toán viên trung cấp	
263	Q12_195	Võ Thị Kim Liên		30/11/1991	TC Bách Khoa TP.HCM	Trung cấp	Y sĩ	Tiếng Anh B	UDCNTT cơ bản			9/2 ấp 2, xã Đông Thạnh, huyện Hóc Môn, TP.HCM	9/2 ấp 2, xã Đông Thạnh, huyện Hóc Môn, TP.HCM	Trung học cơ sở Trần Hưng Đạo	Y sĩ (hạng IV)	
264	Q12_154	Hoàng Thị Thùy Dung		10/10/1996	ĐH Tây Nguyên	Đại học	Sư phạm Hóa học	Tiếng Anh B1	UDCNTT cơ bản	Dân tộc Nùng		Thôn 13, xã Đắk Drông, huyện Cư Jút, tỉnh Đắk Nông	4/109 đường TL10, phường Thanh Lộc, Quận 12, TP.HCM	Trung học cơ sở Trần Quang Khải	Giáo viên trung học cơ sở hạng III (môn Hóa học)	
265	Q12_181	Phạm Thị Xuân		25/03/1995	ĐHSP Hà Nội	Đại học	Sư phạm Hóa học					xã Hải Tân, huyện Hải Hậu, tỉnh Nam Định	xã Hải Tân, huyện Hải Hậu, tỉnh Nam Định	Trung học cơ sở Trần Quang Khải	Giáo viên trung học cơ sở hạng III (môn Hóa học)	
266	Q12_237	Trần Thị Nhài		26/03/1996	ĐHSP Hà Nội 2	Đại học	Sư phạm Hóa học	Tiếng Anh A2	UDCNTT cơ bản			171/134 Nguyễn Tư Giản, Phường 12, quận Gò Vấp, TP.HCM	171/134 Nguyễn Tư Giản, Phường 12, quận Gò Vấp, TP.HCM	Trung học cơ sở Trần Quang Khải	Giáo viên trung học cơ sở hạng III (môn Hóa học)	

Stt	Mã số đăng ký	Họ và tên	Ngày sinh		Tên trường đào tạo	Trình độ chuyên môn	Chuyên ngành	Ngoại ngữ	Tin học	Diện ưu tiên	Chứng chỉ khác	Hộ khẩu thường trú	Chỗ ở hiện nay	Chức danh nghề nghiệp đăng ký dự tuyển		Ghi chú
			Nam	Nữ										Đơn vị đăng ký dự tuyển (trường)	Tên chức danh nghề nghiệp	
267	Q12_245	Nguyễn Thị Thu		07/03/1990	ĐH Quy Nhơn	Đại học	Hóa học	Tiếng Anh B	A		Nghị vụ sư phạm	xã Tịnh Ấn Tây, thành phố Quảng Ngãi, tỉnh Quảng Ngãi	38/75/36/9A đường DHT, phường Đông Hưng Thuận, Quận 12, TP.HCM	Trung học cơ sở Trần Quang Khải	Giáo viên trung học cơ sở hạng III (môn Hóa học)	
268	Q12_053	Vũ Triệu Ngọc		14/12/1976	ĐH Huế	Đại học	Sư phạm Địa lý					5/1K ấp Mới 2, xã Trung Chánh, huyện Hóc Môn, TP.HCM	5/1K ấp Mới 2, xã Trung Chánh, huyện Hóc Môn, TP.HCM	Trung học cơ sở Trần Quang Khải	Giáo viên trung học cơ sở hạng III (môn Địa lý)	
269	Q12_120	Lê Thị Tuyết Nhung		24/10/1982	ĐH Công nghiệp TP.HCM	Đại học	Kế toán - Kiểm toán	Tiếng Anh C	B		Kế toán trưởng	1/3A1 đường Nguyễn Văn Quá, phường Đông Hưng Thuận, TP.HCM	1/3A1 đường Nguyễn Văn Quá, phường Đông Hưng Thuận, TP.HCM	Chuyên biệt Ảnh Dương	Kế toán viên trung cấp	
270	Q12_TX001	Lương Văn Lâm	12/07/1995		ĐH Khoa học Tự nhiên TP.HCM	Đại học	Sư phạm Toán học	TOEIC	UDCNTT cơ bản		Nghị vụ sư phạm	buôn Ea Lê, xã Ea Hồ, huyện Krông Năng, tỉnh Đắk Lắk	10/10 Tổ 13A, phường Đông Hưng Thuận, Quận 12, TP.HCM	Trung tâm Giáo dục nghề nghiệp - Giáo dục thường xuyên	Giáo viên trung học phổ thông hạng III (môn Toán học)	
271	Q12_TX003	Phạm Lê Quốc Trọng	10/12/1993		ĐHSP TP.HCM	Thạc sĩ Đại học	Sư phạm Toán học	Tiếng Anh B1	UDCNTT cơ bản			thị trấn Sông Vệ, huyện Tư Nghĩa, tỉnh Quảng Ngãi	113/22 Lê Đức Thọ, Phường 17, quận Gò Vấp, TP.HCM	Trung tâm Giáo dục nghề nghiệp - Giáo dục thường xuyên	Giáo viên trung học phổ thông hạng III (môn Toán học)	
272	Q12_TX004	Ma Xuân Út	10/11/1975		ĐHSP TP.HCM	Đại học	Sư phạm Toán học	Tiếng Anh B	A		Bồi dưỡng giáo viên hạng II	656/74/71 Quang Trung, Phường 11, quận Gò Vấp TP.HCM	656/74/71 Quang Trung, Phường 11, quận Gò Vấp TP.HCM	Trung tâm Giáo dục nghề nghiệp - Giáo dục thường xuyên	Giáo viên trung học phổ thông hạng III (môn Toán học)	
273	Q12_TX008	Nguyễn Anh Khoa	23/04/2000		ĐHSP TP.HCM	Đại học	Sư phạm Toán học		UDCNTT cơ bản			9/3 Nguyễn Thị Thử, Ấp 2, xã Xuân Thới Sơn, huyện Hóc Môn, TP.HCM	9/3 Nguyễn Thị Thử, Ấp 2, xã Xuân Thới Sơn, huyện Hóc Môn, TP.HCM	Trung tâm Giáo dục nghề nghiệp - Giáo dục thường xuyên	Giáo viên trung học phổ thông hạng III (môn Toán học)	
274	Q12_TX010	Đỗ Mạnh Danh	05/12/1987		ĐHSP TP.HCM	Đại học	Sư phạm Toán học	Tiếng Anh Bậc 3	Đại học			254/13 Trương Thị Hoa, Khu phố 4, phường Tân Thới Hiệp, Quận 12, TP.HCM	254/13 Trương Thị Hoa, Khu phố 4, phường Tân Thới Hiệp, Quận 12, TP.HCM	Trung tâm Giáo dục nghề nghiệp - Giáo dục thường xuyên	Giáo viên trung học phổ thông hạng III (môn Toán học)	
275	Q12_TX011	Nguyễn Minh Hải	30/06/1999		ĐH Sài Gòn	Đại học	Sư phạm Toán học	Tiếng Anh Bậc 2	UDCNTT cơ bản			123/2C Nguyễn Thị Đặng, phường Tân Thới Hiệp, Quận 12, TP.HCM	123/2C Nguyễn Thị Đặng, phường Tân Thới Hiệp, Quận 12, TP.HCM	Trung tâm Giáo dục nghề nghiệp - Giáo dục thường xuyên	Giáo viên trung học phổ thông hạng III (môn Toán học)	
276	Q12_TX013	Nguyễn Minh Phái	26/07/1987		ĐH Sài Gòn	Đại học	Sư phạm Toán học	Tiếng Anh B	A			209A Chung cư Sen Hồng, Quốc lộ 1A, phường An Bình, thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương	209A Chung cư Sen Hồng, Quốc lộ 1A, phường An Bình, thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương	Trung tâm Giáo dục nghề nghiệp - Giáo dục thường xuyên	Giáo viên trung học phổ thông hạng III (môn Toán học)	
277	Q12_TX014	Phạm Quốc Bình	17/12/2000		ĐHSP TP.HCM	Đại học	Sư phạm Toán học	Tiếng Anh Bậc 2	UDCNTT cơ bản	Dân tộc Hoa		100/2A - 2B Thái Phiên, Phường 2, Quận 11, TP.HCM	100/2A - 2B Thái Phiên, Phường 2, Quận 11, TP.HCM	Trung tâm Giáo dục nghề nghiệp - Giáo dục thường xuyên	Giáo viên trung học phổ thông hạng III (môn Toán học)	
278	Q12_TX006	Trần Tấn Phước	14/02/1994		ĐH Sài Gòn	Đại học	Sư phạm Hóa học	Tiếng Anh B	UDCNTT cơ bản			Tổ 5, ấp Chợ, xã Tân Phú Trung, huyện Củ Chi, TP.HCM	37B Đường 58, xã Tân Phú Trung, huyện Củ Chi, TP.HCM	Trung tâm Giáo dục nghề nghiệp - Giáo dục thường xuyên	Giáo viên trung học phổ thông hạng III (môn Hóa học)	
279	Q12_TX007	Lê Thị Việt Hà	28/02/1998		ĐHSP TP.HCM	Đại học	Sư phạm Hóa học	Tiếng Anh Bậc 3	UDCNTT cơ bản			Thôn 8, xã Minh Hưng, huyện Bù Đăng, tỉnh Bình Phước	260/5 Nguyễn Văn Quá, phường Đông Hưng Thuận, Quận 12, TP.HCM	Trung tâm Giáo dục nghề nghiệp - Giáo dục thường xuyên	Giáo viên trung học phổ thông hạng III (môn Hóa học)	

Stt	Mã số đăng ký	Họ và tên	Ngày sinh		Tên trường đào tạo	Trình độ chuyên môn	Chuyên ngành	Ngoại ngữ	Tin học	Diện ưu tiên	Chứng chỉ khác	Hộ khẩu thường trú	Chỗ ở hiện nay	Chức danh nghề nghiệp đăng ký dự tuyển		Ghi chú
			Nam	Nữ										Đơn vị đăng ký dự tuyển (trường)	Tên chức danh nghề nghiệp	
280	Q12_TX009	Trần Hải Phương		06/09/1992	ĐHSP Huế	Thạc sĩ Đại học	Sư phạm Hóa học	Tiếng Anh B1	ƯDCNTT cơ bản			Thôn 5, xã Thủy Phú, thị xã Hương Thủy, tỉnh Thừa Thiên Huế	5/8K Tổ 53, Khu phố 4, phường Tân Thới Nhất, Quận 12, TP.HCM	Trung tâm Giáo dục nghề nghiệp - Giáo dục thường xuyên	Giáo viên trung học phổ thông hạng III (môn Hóa học)	
281	Q12_TX012	Nguyễn Thị Phương Loan		24/12/1986	ĐH Vinh	Thạc sĩ Đại học	Sư phạm Hóa học	Tiếng Anh B1	ƯDCNTT cơ bản			141A Hà Huy Giáp, Khu phố 3A, phường Thanh Lộc, Quận 12, TP.HCM	141A Hà Huy Giáp, Khu phố 3A, phường Thanh Lộc, Quận 12, TP.HCM	Trung tâm Giáo dục nghề nghiệp - Giáo dục thường xuyên	Giáo viên trung học phổ thông hạng III (môn Hóa học)	
282	Q12_TX002	Nguyễn Phương Bảo Ngọc	22/02/1996		ĐH Nguyễn Tất Thành	Đại học	Ngôn ngữ Anh	Tiếng Hoa B	ƯDCNTT cơ bản		Nghị quyết vụ sư phạm	80/3C Tổ 71, Khu phố 6A, phường Tân Thới Nhất, Quận 12, TP.HCM	80/3C Tổ 71, Khu phố 6A, phường Tân Thới Nhất, Quận 12, TP.HCM	Trung tâm Giáo dục nghề nghiệp - Giáo dục thường xuyên	Giáo viên trung học phổ thông hạng III (môn tiếng Anh)	
283	Q12_TX005	Trần Thị Cẩm Ly		27/09/1991	ĐHSP TP.HCM	Thạc sĩ Đại học	Sư phạm Ngữ văn	Tiếng Anh Bậc 3	A			551/195/18/16 Lê Văn Khương, phường Hiệp Thành, Quận 12, TP.HCM	551/195/18/16 Lê Văn Khương, phường Hiệp Thành, Quận 12, TP.HCM	Trung tâm Giáo dục nghề nghiệp - Giáo dục thường xuyên	Giáo viên trung học phổ thông hạng III (môn Ngữ văn)	

Tổng cộng danh sách gồm 283 (hai trăm tám mươi ba) người./.

Thư ký Hội đồng

Trần Thị Hồng Cẩm

Quận 12, ngày 03 tháng 10 năm 2022

TM. HỘI ĐỒNG TUYỂN DỤNG

CHỦ TỊCH



★ PHÓ CHỦ TỊCH
ỦY BAN NHÂN DÂN QUẬN 12
Võ Thị Chính

DANH SÁCH

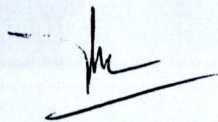
Thí sinh không đủ điều kiện dự tuyển kỳ xét tuyển viên chức ngành Giáo dục và Đào tạo năm 2022

Stt	Mã số đăng ký	Họ và tên	Ngày sinh		Tên trường đào tạo	Trình độ chuyên môn	Chuyên ngành	Ngoại ngữ	Tin học	Diện ưu tiên	Chứng chỉ khác	Hộ khẩu thường trú	Chỗ ở hiện nay	Chức danh nghề nghiệp đăng ký dự tuyển		Ghi chú
			Nam	Nữ										Đơn vị đăng ký dự tuyển (trường)	Tên chức danh nghề nghiệp	
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16	17
1	Q12_103	Nguyễn Quốc Hiệu	26/11/1999		ĐH Thể dục Thể thao TP.HCM	Đại học	Huấn luyện Thể thao					xã Nghĩa Trung, huyện Nghĩa Hưng, tỉnh Nam Định	56 đường TL4, phường Thanh Lộc, Quận 12, TP. HCM	Tiểu học Hà Huy Giáp	Giáo viên trung học cơ sở hạng III (môn Thể dục)	Không có chứng chỉ bồi dưỡng nghiệp vụ sư phạm
2	Q12_196	Nguyễn Thị Hà Nhi		09/07/1994	TC Bách Khoa TP.HCM	Trung cấp	Y sĩ					16D hẻm C12, Cộng Hòa, Phường 13, quận Tân Bình, TP.HCM	66/23 Tô 7, Khu phố 1, phường An Phú Đông, Quận 12, TP.HCM	Tiểu học Phạm Văn Chiêu	Y sĩ (hạng IV)	Không có chứng chỉ ngoại ngữ, tin học
3	Q12_166	Huỳnh Thị Ngọc Hương		08/06/1984	TC Y - Dược Tôn Thất Tùng	Trung cấp	Y sĩ đa khoa	Tiếng Nhật Bậc 3	B			4/1A ấp Trung Mỹ Tây, xã Trung Chánh, huyện Hóc Môn, TP.HCM	79/6B Khu phố 2A, phường Đông Hưng Thuận, Quận 12, TP.HCM	Tiểu học Nguyễn Trãi	Y sĩ (hạng IV)	Không có chứng chỉ ngoại ngữ theo khung năng lực 6 bậc dành cho Việt Nam
4	Q12_119	Nguyễn Thị Hoa		10/10/1992	TC Công nghệ và Quản trị Đông Đô	Trung cấp	Thư viện - Thiết bị					TDP Tuấn Cầu, phường Trung Lương, thị xã Hồng Lĩnh, tỉnh Hà Tĩnh	116/11 Tô 51, Khu phố 7, phường Trung Mỹ Tây, Quận 12, TP.HCM	Tiểu học Võ Văn Tần	Thư viện viên hạng IV	Không có chứng chỉ bồi dưỡng chức danh nghề nghiệp ngành thư viện
5	Q12_145	Phạm Hữu Hưng	20/10/1992		TC Tổng hợp Hà Nội	Trung cấp	Công nghệ thông tin	Tiếng Anh C	A			38 đường số 3, khu phố 1, phường Hiệp Bình Chánh, TP. Thủ Đức	39/5 đường TTN03, phường Tân Thới Nhất, Quận 12, TP. HCM	Trung học cơ sở Nguyễn Ánh Thủ	Quản trị viên hệ thống hạng IV (nhân viên công nghệ thông tin)	Không có chứng chỉ bồi dưỡng Quản trị viên hệ thống hạng IV
6	Q12_210	Lê Thị Trúc Linh		15/01/1994	ĐH Nguyễn Tất Thành	Cao đẳng	Tài chính - Ngân hàng	Tiếng Anh B1	UDCNTT cơ bản		Nghị vụ thông tin thư viện	17C1 khu phố 2, phường Thạnh Xuân, Quận 12, TP. HCM	17C1 khu phố 2, phường Thạnh Xuân, Quận 12, TP. HCM	Trung học cơ sở Nguyễn Ánh Thủ	Thư viện viên hạng IV	Không có chứng chỉ bồi dưỡng chức danh nghề nghiệp ngành thư viện
7	Q12_032	Dương Ngọc Anh Thu		23/12/1998	ĐH Hoa Sen	Đại học	Ngôn ngữ Anh	Tiếng Trung HSK2				57 Lê Văn Sỹ, Phường 13, quận Phú Nhuận, TP. HCM	54/1E Bis Song Hành, khu phố 7, phường Tân Hưng Thuận, Quận 12, TP. HCM	Trung học cơ sở Phan Bội Châu	Giáo viên trung học cơ sở hạng III (môn tiếng Anh)	Không có chứng chỉ bồi dưỡng nghiệp vụ sư phạm

Stt	Mã số đăng ký	Họ và tên	Ngày sinh		Tên trường đào tạo	Trình độ chuyên môn	Chuyên ngành	Ngoại ngữ	Tin học	Điện ưu tiên	Chứng chỉ khác	Hộ khẩu thường trú	Chỗ ở hiện nay	Chức danh nghề nghiệp đăng ký dự tuyển		Ghi chú
			Nam	Nữ										Đơn vị đăng ký dự tuyển (trường)	Tên chức danh nghề nghiệp	
8	Q12_058	Mai Thái Hưng	23/11/1983		ĐH Khoa học Tự nhiên	Trung cấp	Lập trình ứng dụng quản lý					54/47/16 khu phố 10, phường Tân Chánh Hiệp, Quận 12, TP. HCM	54/47/16 khu phố 10, phường Tân Chánh Hiệp, Quận 12, TP. HCM	Trung học cơ sở Trần Quang Khải	Quản trị viên hệ thống hạng IV	Không có chứng chỉ bồi dưỡng tiêu chuẩn chức danh quản trị viên hệ thống hạng IV
9	Q12_062	Trần Thanh Nam	02/02/1997		ĐH Trần Đại Nghĩa	Cao đẳng	Công nghệ thông tin					303/32 Khu phố 2, phường Thạnh Xuân, Quận 12	303/32 Khu phố 2, phường Thạnh Xuân, Quận 13	Trung học cơ sở Tô Ngọc Vân	Quản trị viên hệ thống hạng IV	Không có chứng chỉ bồi dưỡng tiêu chuẩn chức danh quản trị viên hệ thống hạng IV
10	Q12_049	Ngô Thị Tiểu Yến		16/02/1990	ĐH Tôn Đức Thắng	Đại học	Tiếng Anh	Tiếng Anh Bậc 4	B			khu phố Lương Bắc, thị trấn Lương Sơn, huyện Bắc Bình, tỉnh Bình Thuận	156 Tạ Quang Bửu, Phường 3, Quận 8, TP.HCM	Trung học cơ sở Trần Phú	Giáo viên trung học cơ sở hạng III (môn tiếng Anh)	Không có chứng chỉ bồi dưỡng nghiệp vụ sư phạm
11	Q12_108	Nguyễn Thị Thùy Hạnh		15/09/1989	ĐH Khoa học Tự nhiên TP.HCM	Đại học	Toán - Tin học	Tiếng Anh B1	Đại học			TDP 7, phường Nam Lý, thành phố Đồng Hới, tỉnh Quảng Bình	96 Lý Thường Kiệt, Phường 7, quận Gò Vấp, TP.HCM	Trung học cơ sở Trần Phú	Quản trị viên hệ thống hạng IV	Không có chứng chỉ bồi dưỡng tiêu chuẩn chức danh quản trị viên hệ thống hạng IV
12	Q12_061	Hồ Thị Sen		10/09/1990	CD Công Thương Việt Nam	Cao đẳng	Điều dưỡng			Con thương binh	Chứng chỉ hành nghề	788/38B Nguyễn Kiệm, Phường 3, quận Gò Vấp, TP.HCM	1196/3A Quốc lộ 1A, phường An Phú Đông, Quận 12, TP.HCM	Chuyên biệt Ảnh Dương	Nhân viên hỗ trợ giáo dục người khuyết tật	Không có chứng chỉ nghiệp vụ về hỗ trợ giáo dục người khuyết tật

Tổng cộng danh sách gồm 12 (mười hai) người./.

Thư ký Hội đồng



Trần Thị Hồng Cẩm

Quận 12, ngày 03 tháng 10 năm 2022

TM. HỘI ĐỒNG TUYỂN DỤNG

CHỦ TỊCH



PHÓ CHỦ TỊCH

ỦY BAN NHÂN DÂN QUẬN 12

Võ Thị Chính